

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 3610

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RM-429 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản Công bố Hợp chuẩn có thể được tìm thấy tại địa chỉ http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

CE 0434

© 2008 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People, Navi, và các logo Phụ kiện Chính hãng Nokia là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Bảng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bảng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2008. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.



Bao gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức bảo mật của RSA Security.



Java
POWERED

Java là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

This product is licensed under the MPEG-4 Visual Patent Portfolio License (i) for personal and noncommercial use in connection with information which has been encoded in compliance with the MPEG-4 Visual Standard by a consumer engaged in a personal and noncommercial activity and (ii) for use in connection with MPEG-4 video provided by a licensed video provider. No license is granted or shall be implied for any other use. Additional information including that related to

promotional, internal, and commercial uses, may be obtained from MPEG LA, LLC. See <http://www.mpegla.com>.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <<http://www.mpegla.com>>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHUNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU HOẶC TỒN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THỂ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO “HIỆN TRẠNG”. NGOÀI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHUNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC DƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Sự sẵn có các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia để biết chi tiết, và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ.

Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với thiết bị của quý khách có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi những cá nhân hoặc tổ chức không có liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu quyền tác giả hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba nêu trên. Do vậy, Nokia không có bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng hoạt động của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất cứ bảo hành nào đối với các ứng dụng của bên thứ ba này.

BẰNG VIỆC SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐẾN MỨC TỐI ĐA MÀ PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP. QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN THÊM RẰNG NOKIA VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐƯA RA BẤT CỨ TUYÊN BỐ HOẶC BẢO ĐẢM NÀO, CHO DÙ RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ QUYỀN SỞ HỮU, PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG XÂM PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, QUYỀN TÁC GIẢ, NHÃN HIỆU HOẶC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

THÔNG CÁO CỦA FCC/HỘI CÔNG NGHIỆP CANADA

Thiết bị của quý khách có thể gây nhiễu sóng tivi hoặc radio (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Hội công nghiệp Canada có thể yêu cầu quý khách ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại nơi quý khách cư trú. Thiết bị này đáp ứng điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào nhận được, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

- 1 Kiểu viết truyền thống.
- 2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

- 1 Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aââbc	3 dđeêf
4 ghi	5 jkl	6 mmoôo
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* \^?~.	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím * để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím * trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.

- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.
- 2 Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):
- Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mở từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

1	2 áâäbc	3 ðëëf
4 ? ghi	5 ~ jkl	6 mñnođơ
7 pqr	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết từ tiên đoán

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

Mục lục

AN TOÀN 10

Thông tin tổng quát..... 11

Mẹo hữu ích 11

Giới thiệu về thiết bị của quý khách 12

Các dịch vụ mạng 13

Bộ nhớ dùng chung 14

Phụ kiện nâng cấp 14

Mã truy cập 14

Dịch vụ cài đặt cấu hình 15

Cập nhật phần mềm 15

Tải nội dung 16

Quản lý quyền kỹ thuật số 16

Bắt đầu sử dụng 18

Lắp thẻ SIM và pin 18

Sạc pin 18

Bật và tắt điện thoại 18

Cài thời gian, múi giờ, và ngày 19

Âng-ten 19

Kết nối điện thoại với máy PC 19

Các phím và bộ phận 20

Thẻ microSD 20

Chế độ chờ 21

Màn hình phụ 21

Màn hình chính 21

Chế độ chờ 22

Các chỉ báo 22

Chế độ trên máy bay 23

Cuộc gọi 24

Thực hiện cuộc gọi 24

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi thoại 24

Quay số nhanh 24

Quay số bằng khẩu lệnh cải tiến 24

Dịch vụ cuộc gọi chờ 25

Các tùy chọn trong khi gọi 25

Viết văn bản 27

Kiểu nhập văn bản tiên đoán 27

Kiểu nhập văn bản truyền thống 28

Nhắn tin 29

Viết và gửi tin nhắn 29

Đọc và trả lời tin nhắn 29

Tin nhắn đa phương tiện 29

Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện 30

Đọc và trả lời tin nhắn.....	30
Tin nhắn nhấp nháy.....	30
Tin nhắn âm thanh Nokia Xpress.....	31
Bộ nhớ đầy.....	31
Ứng dụng E-mail.....	31
Trình hướng dẫn cài đặt e-mail.....	31
Viết và gửi e-mail.....	32
Tải e-mail về.....	32
Đọc và trả lời e-mail.....	32
Tin nhắn trò chuyện.....	32
Tin nhắn thoại.....	33
Cài đặt tin nhắn.....	33
Cài đặt chung.....	33
Tin nhắn văn bản.....	33
Tin nhắn đa phương tiện.....	34
Tin nhắn e-mail.....	35
Danh bạ.....	36
Tìm kiếm số liên lạc.....	36
Lưu tên và số điện thoại.....	36
Lưu chi tiết.....	36
Sao chép hoặc chuyển số liên lạc.....	36
Chỉnh sửa chi tiết số liên lạc.....	37
Đồng bộ tất cả.....	37
Xóa số liên lạc.....	37
Danh thiếp.....	37

Cài đặt.....	38
Nhóm.....	38
Quay số nhanh.....	38
Nhật ký.....	39
Cài đặt.....	40
Cấu hình.....	40
Chủ đề.....	40
Âm thanh.....	40
Màn Hình Chính.....	41
Màn hình phụ.....	41
Ngày giờ.....	41
Phím tắt riêng.....	41
Phím chọn trái hoặc phải.....	41
Phím di chuyển.....	42
Bật chế độ chờ.....	42
Lệnh thoại.....	42
Kết nối.....	42
Công nghệ không dây Bluetooth.....	42
Thiết lập kết nối Bluetooth.....	43
Kết nối không dây Bluetooth.....	43
Cài đặt Bluetooth.....	44
Dữ liệu gói.....	44
Truyền dữ liệu.....	44
Truyền dữ liệu với thiết bị tương thích.....	45

Đồng bộ từ một máy PC tương thích	45
Đồng bộ từ một server	45
Cáp dữ liệu USB	45
Cuộc gọi	46
Điện thoại	46
Phụ kiện nâng cấp	47
Cấu hình	47
Bảo mật	48
Khôi phục cài đặt gốc	49
Menu nhà điều hành.....	50
Bộ sưu tập.....	51
In ảnh.....	51
Push to talk	52
Phương tiện.....	53
Camera	53
Chụp ảnh	53
Các tùy chọn camera và video	53
Video	54
Quay video clip	54
Máy nghe nhạc	54
Phát nhạc	54
Máy ghi âm	55
Ghi âm	55

Bộ chỉnh âm	55
Tăng âm stereo	56
Sắp xếp.....	57
Báo thức.....	57
Ngừng báo	57
Lịch	57
Tạo một ghi chú lịch	57
Âm báo ghi chú.....	58
Công việc	58
Ghi chú	58
Máy tính	58
Bộ đếm giờ ngược.....	59
Đồng hồ bấm giờ.....	59
Các ứng dụng.....	60
Vào một trò chơi hoặc ứng dụng.....	60
Một số tùy chọn ứng dụng.....	60
Tải một ứng dụng	60
Dịch vụ SIM	61
Web	62
Kết nối với dịch vụ	62
Chỉ mục.....	63
Cài đặt hiển thị	63
Cài đặt bảo vệ.....	63

Cookie và bộ nhớ cache	63
Các script trong kết nối bảo mật	63
Hộp tin dịch vụ	63
Cài đặt hộp tin dịch vụ	64
Bảo mật trình duyệt	64
Mô-đun bảo mật	64
Chứng chỉ	64
Chữ ký kỹ thuật số	65

Kết nối với máy PC 67

Nokia PC Suite	67
Dữ liệu gói, HSCSD và CSD	67
Bluetooth	67
Các ứng dụng truyền thông dữ liệu	68

Thông tin về pin và bộ sạc 69

Hướng dẫn xác thực pin Nokia	70
------------------------------------	----

Phụ kiện chính hãng Nokia 72

Điện nguồn	72
Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-101	73
Thẻ microSD Nokia MU-37 2GB	73
Loa Nokia HF-200	73
Bộ Sạc Di Động Nokia DC-4	74

Giữ gìn và Bảo trì..... 75

Thông tin bổ sung về sự an toàn..... 76

Trẻ em	76
Môi trường hoạt động	76
Thiết bị y tế	76
Thiết bị y tế cấy ghép	76
Thiết bị trợ thính	77
Xe cộ	77
Môi trường phát nổ tiềm ẩn	77
Cuộc gọi khẩn cấp	78
Để gọi khẩn cấp:	78
Thông tin về chứng nhận (SAR)	79

Từ mục..... 80

AN TOÀN

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt máy khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được phê duyệt. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

Thông tin tổng quát

Mẹo hữu ích

Trước khi mang điện thoại đến điểm dịch vụ

Hỏi: Tôi có thể làm gì để khắc phục vấn đề khi sử dụng điện thoại?

Đáp: Hãy thử làm theo cách sau:

- Tắt điện thoại, sau đó tháo và lắp lại pin.
- Khởi phục cài đặt gốc. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **K.phục c.đặt gốc**. Tên và số điện thoại được lưu trong Danh bạ sẽ không bị xóa.
- Cập nhật điện thoại bằng Nokia Software Updater, nếu có. Hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/softwareupdate hoặc trang web Nokia ở nước quý khách.

Khả năng kết nối Bluetooth

Hỏi: Vì sao điện thoại không thể tìm thấy thiết bị Bluetooth?

Đáp: Hãy đảm bảo những vấn đề sau:

- Cả hai thiết bị đã được kích hoạt kết nối Bluetooth và chúng tương thích.

- Khoảng cách giữa hai thiết bị không quá 10 mét (33 bộ). Không có tường hoặc các vật cản khác giữa các thiết bị.
- Thiết bị cần kết nối không ở chế độ ẩn.

Cuộc gọi

Hỏi: Làm thế nào để thay đổi nhạc chuông?

Đáp: Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt âm**.

Danh bạ

Hỏi: Làm thế nào để thêm số liên lạc mới?

Đáp: Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ** > **Tùy chọn** > **Thêm số mới**.

Hỏi: Làm thế nào để thêm thông tin vào một số liên lạc?

Đáp: Tìm số liên lạc bạn muốn, sau đó chọn **Chi tiết** > **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết**.

Các menu

Hỏi: Làm thế nào để thay đổi giao diện của các menu?

Đáp: Để thay đổi giao diện menu, chọn **Menu** > **Tùy chọn** > **Kiểu menu chính**.

Hỏi: Làm thế nào để cài đặt riêng menu riêng?

Đáp: Để sắp xếp lại menu, chọn **Menu > Tùy chọn > Sắp xếp**. Di chuyển đến mục menu bạn muốn chuyển, và chọn **Chuyển**. Di chuyển đến vị trí bạn muốn, và chọn **OK**.

Nhắn tin

Hỏi: Làm thế nào để thiết lập e-mail?

Đáp: Để sử dụng chức năng e-mail trên máy, bạn cần có một hệ thống e-mail tương thích. Kiểm tra các cài đặt e-mail của bạn với nhà cung cấp dịch vụ e-mail. Bạn có thể nhận thông số cài đặt cấu hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình. Để kích hoạt cài đặt e-mail, chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Tin nhắn e-mail**.

Kết nối với máy PC

Hỏi: Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối điện thoại với máy PC?

Đáp: Bạn cần đảm bảo rằng bộ phần mềm Nokia PC Suite đã được cài đặt và đang hoạt động trên máy PC. Xem hướng dẫn sử dụng của Nokia PC Suite hoặc chức năng trợ giúp trong Nokia PC Suite. Xem thêm các trang trợ giúp trên www.nokia.com.vn.

Phím tắt

Hỏi: Có phím tắt nào trên điện thoại của tôi không?

Đáp: Có một số phím tắt trên điện thoại:

- Để vào danh sách các số đã gọi hoặc đã nhận gần nhất, bấm phím gọi một lần. Di chuyển đến số hoặc tên bạn muốn, bấm phím gọi.
- Để mở trình duyệt web, bấm và giữ phím **0**.
- Để gọi số hộp thư thoại, bấm và giữ phím **1**.
- Sử dụng phím di chuyển làm phím tắt. Xem phần "**Phím tắt riêng**", trên trang **41**.
- Để thay đổi cấu hình Im lặng hoặc trở lại cấu hình Bình thường, bấm và giữ **#**.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên mạng EGSM 850 và 900, và GSM 1800 và 1900. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo hộ bản quyền có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển một số hình ảnh, nhạc, và các nội dung khác.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên

thứ ba. Quý khách cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của quý khách. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách chọn truy cập vào các trang web này, quý khách cần cẩn thận lưu ý về việc tự bảo vệ an toàn cho mình hoặc lưu ý về nội dung.

Luôn nhớ sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc

biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và giải thích về những khoản phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã có yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị. Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình đặc biệt chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Thiết bị này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên nền giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại, như dịch vụ nhắn tin đa phương tiện (MMS), duyệt web, ứng dụng e-mail, nhắn tin trò chuyện, công nghệ liên lạc cải tiến presence, sự đồng bộ từ xa và tải về nội dung bằng trình duyệt

hay MMS, đều cần sự hỗ trợ của mạng cho những công nghệ này.

Bộ nhớ dùng chung

Các chức năng sau đây trong thiết bị này có thể sử dụng bộ nhớ dùng chung: Bộ sưu tập, sổ liên lạc, tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, tin nhắn trò chuyện, e-mail, lịch, ghi chú công việc, các trò chơi và ứng dụng Java™, và ứng dụng ghi chú. Việc sử dụng một hoặc nhiều chức năng nêu trên có thể làm giảm bộ nhớ dành cho các chức năng còn lại có dùng chung bộ nhớ. Ví dụ lưu nhiều ứng dụng Java sẽ chiếm hết bộ nhớ dùng chung. Thiết bị của quý khách có thể sẽ hiển thị thông báo bộ nhớ đã đầy khi quý khách muốn sử dụng một chức năng nào đó có dùng chung bộ nhớ. Trong trường hợp này, quý khách hãy xóa một số mục hoặc thông tin đã lưu trong các chức năng dùng chung bộ nhớ trước khi tiếp tục.

Phụ kiện nâng cấp



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác có thể làm vô

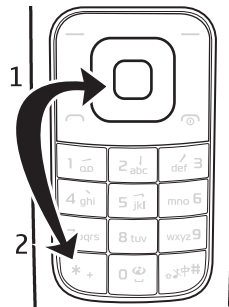
hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cắm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Mã truy cập

Để cài cách điện thoại sử dụng các mã truy cập, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ**.

- Khóa bàn phím (bảo vệ phím) ngăn việc tình cờ bấm phím:
 - 1 Để khóa bàn phím khi nắp gấp mở, chọn **Menu > *** trong khoảng 3,5 giây.
 - 2 Để mở khóa bàn phím khi nắp gấp mở, chọn **Menu > *** trong khoảng 1,5 giây.



Để trả lời cuộc gọi khi bàn phím bị khóa, bấm phím gọi. Khi bạn kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, bàn phím sẽ tự động khóa lại.

Bạn cũng có thể chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cho máy > Khóa phím tự động** hoặc **Phím bảo vệ > Bật** hoặc **Tắt**. Nếu bàn phím bị khóa, hãy nhập mã bảo vệ khi được yêu cầu.

- Mã bảo vệ (5-10 chữ số) bảo vệ điện thoại không bị sử dụng trái phép. Bạn có thể tạo hoặc thay đổi mã này; và bật hoặc tắt cài đặt này. Nếu bạn quên mã và điện thoại bị khóa, điện thoại sẽ yêu cầu yêu cầu dịch vụ và có thể phải trả thêm phí. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.
- Mã PIN này được cấp cùng với thẻ SIM để bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN2, được cung cấp cùng với thẻ SIM, được yêu cầu khi truy cập các dịch vụ nhất định.
- Mã PUK và PUK2 có thể được cung cấp cùng thẻ SIM. Nếu bạn nhập sai mã PIN hoặc mã PIN2 ba lần liên tiếp, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK hoặc PUK2. Nếu bạn không có mã PUK, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
- Mật khẩu chặn cuộc gọi (gồm 4 chữ số) được yêu cầu để hạn chế các cuộc gọi đến và từ điện thoại.
- Để xem hoặc thay đổi cài đặt mô-đun bảo mật, nếu đã cài đặt, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > Cài đặt mô-đun an toàn**.

Dịch vụ cài đặt cấu hình

Để sử dụng một số dịch vụ mạng, chẳng hạn như dịch vụ internet di động, tin nhắn đa phương tiện MMS, tin nhắn thoại Nokia Xpress, hay đồng bộ trên server internet từ xa, điện thoại của bạn cần phải được đặt cấu hình một cách chính xác. Để biết tính khả dụng, liên hệ nhà điều hành mạng, nhà cung cấp dịch vụ, đại lý Nokia được ủy quyền gần nhất, hoặc xem các trang trợ giúp trên www.nokia-asia.com/3610/support.

Khi bạn nhận các thông số cài đặt dưới dạng một tin nhắn chứa cấu hình, các thông số này không tự động lưu và kích hoạt, **Đã nhận cài đặt cấu hình** sẽ hiển thị.

Để lưu các cài đặt, chọn **Hiển thị > Lưu lại**. Nếu được yêu cầu, hãy nhập mã PIN do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Để loại bỏ cài đặt nhận được, chọn **Thoát** hoặc **Hiển thị > Loại bỏ**.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các bản cập nhật phần mềm có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Quý khách có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua

ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập nhật phần mềm của thiết bị, quý khách cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000 hoặc XP, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải về ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia.com.vn/softwareupdate hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể đòi hỏi phải chuyển một khối lượng lớn dữ liệu qua mạng di động của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi các cập nhật phần mềm điện thoại trực tiếp qua mạng đến điện thoại của bạn. Tùy chọn này có thể không khả dụng, tùy thuộc điện thoại của bạn.

Bảo đảm rằng pin của thiết bị còn đủ điện, hoặc được kết nối với bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị

được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Tải nội dung

Bạn có thể tải nội dung mới (ví dụ như các chủ đề) về điện thoại (dịch vụ mạng). Để biết tính khả dụng của các dịch vụ khác nhau và cước phí, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.



Lưu ý quan trọng: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Quản lý quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, thì chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi

này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một khóa kích hoạt gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng chức năng sao lưu của Nokia PC Suite. Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được các khóa kích hoạt cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục các khóa kích hoạt trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, thì cả khóa kích hoạt lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất các khóa kích hoạt và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất các khóa kích hoạt hoặc nội dung có

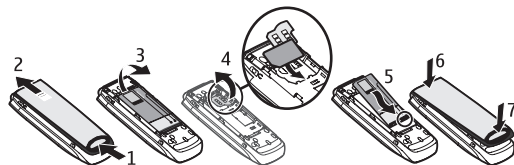
thể làm hạn chế khả năng sử dụng lại của quý khách đối với cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Bắt đầu sử dụng

Lắp thẻ SIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

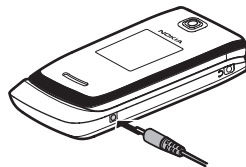
Thẻ SIM và thiết bị tiếp điện của thẻ có thể dễ bị hư hại do trầy xước hoặc bị uốn cong, vì vậy nên cẩn thận khi giữ, lắp hoặc tháo thẻ SIM. Lắp thẻ SIM với vùng tiếp xúc mạ vàng úp xuống dưới.



Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc sẵn, nhưng mức sạc có thể khác nhau.

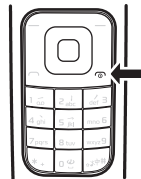
- 1 Cắm sạc vào ổ cắm điện.
- 2 Nối bộ sạc với điện thoại.
- 3 Khi pin được sạc đầy, ngắt bộ sạc khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm trên tường.



Bật và tắt điện thoại

- 1 Bấm và giữ phím nguồn.
- 2 Nếu điện thoại hỏi mã PIN, nhập mã này vào (ví dụ, hiển thị dưới dạng ****), và chọn **OK**.

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, và điện thoại ở chế độ chờ, bạn sẽ được yêu cầu nhận các thông số cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ. Xác nhận hoặc từ chối yêu cầu. Xem phần ["Cấu hình"](#), trên trang 48, và ["Dịch vụ cài đặt cấu hình"](#), trên trang 15.



Cài thời gian, múi giờ, và ngày

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, và điện thoại ở chế độ chờ, bạn sẽ được yêu cầu cài ngày giờ. Điền thông tin vào các trường, và chọn **Lưu lại**.

Để thay đổi cài đặt ngày giờ, chọn **Menu > Cài đặt > Ngày và giờ > Cài đặt ngày và giờ, Định dạng ngày giờ**, hoặc **Tự truy cập ngày/giờ** (dịch vụ mạng).

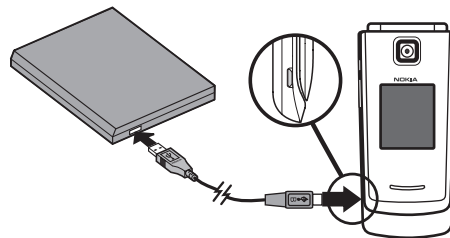
Ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có cả một ăng-ten bên trong và một ăng-ten bên ngoài. Cũng như đối với mọi thiết bị truyền tín hiệu vô tuyến, nếu không cần thiết, tránh chạm vào vùng ăng-ten khi ăng-ten đang phát và nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm cho thiết bị vận hành ở mức điện năng cao hơn mức cần thiết và có thể giảm tuổi thọ pin.



Kết nối điện thoại với máy PC

Cáp dữ liệu CA-101 được dùng để chuyển dữ liệu và đồng bộ điện thoại với máy PC. Xem phần "**Truyền dữ liệu**", trên trang 44.

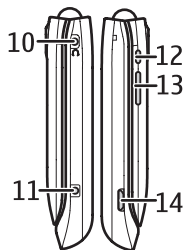
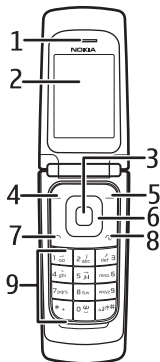


Bạn phải tải Nokia PC Suite về để sử dụng với điện thoại này. Để biết thêm thông tin, xem trang web www.nokia-asia.com/3610/support.

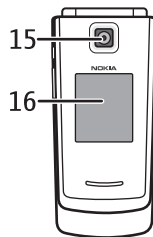
- 1 Nối cáp dữ liệu CA-101 vào ổ cắm micro USB ở phía dưới bên trái của điện thoại.
- 2 Cắm cáp dữ liệu CA-101 vào máy PC hoặc máy tính xách tay. **Đã k.nối bằng cáp USB. Chọn chế độ**, sẽ hiển thị trên màn hình của điện thoại.
- 3 Chọn **OK** và chọn **Chế độ Nokia**.

Các phím và bộ phận

- 1 Tai nghe
- 2 Màn hình chính
- 3 Phím chọn giữa
- 4 Phím chọn trái
- 5 Phím chọn phải
- 6 Phím Navi™, dưới đây được gọi là phím di chuyển
- 7 Phím gọi
- 8 Phím kết thúc/Phím nguồn; kết thúc cuộc gọi (bấm nhanh) và bật và tắt điện thoại (bấm và giữ)
- 9 Bàn phím
- 10 Đầu nối tai nghe
- 11 Đầu nối bộ sạc
- 12 Phím camera hoặc phím PTT nếu PTT được kích hoạt
- 13 Phím âm lượng
- 14 Đầu nối USB



- 15 Ống kính camera
- 16 Màn hình phụ; màn hình đồng hồ analogue



Thẻ microSD

Thẻ microSD có thể lưu nhạc chuông, chủ đề, âm báo, hình ảnh, và video. Nếu bạn xóa, tải lại, hoặc thay thế thẻ này, các chức năng và tính năng này có thể hoạt động không đúng.

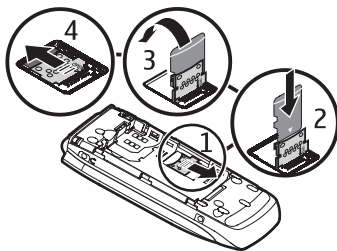


Chỉ sử dụng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghiệp đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ. Bạn có thể tháo hoặc thay thế thẻ microSD trong khi điện thoại đang hoạt động mà không cần tắt điện thoại.



Lưu ý quan trọng: Không tháo thẻ nhớ trong khi đang truy cập vào thẻ. Việc tháo thẻ trong khi đang sử dụng có thể làm hư thẻ nhớ cũng như thiết bị, và dữ liệu đã lưu trữ trong thẻ có thể bị hỏng.

- 1 Tháo nắp pin và pin. Mở ngăn chứa thẻ nhớ.
- 2 Lắp thẻ nhớ với vùng tiếp xúc mạ vàng hướng lên trên.
- 3 Xoay ngăn chứa thẻ trở lại vị trí.
- 4 Đóng nắp chứa thẻ nhớ lại. Gắn vỏ mặt sau.

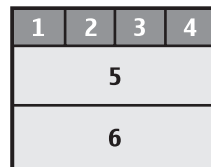


Chế độ chờ

Khi điện thoại đã sẵn sàng sử dụng và người sử dụng chưa nhập ký tự nào, điện thoại sẽ ở chế độ chờ.

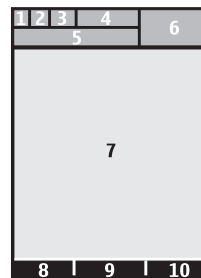
Màn hình phụ

- 1 Chỉ báo chế độ mạng
- 2 Cường độ tín hiệu của mạng di động
- 3 Tình trạng sạc pin
- 4 Các chỉ báo
- 5 Tên mạng hoặc logo mạng
- 6 Đồng hồ và ngày hoặc cấu hình



Màn hình chính

- 1 Chỉ báo chế độ mạng
- 2 Cường độ tín hiệu của mạng di động
- 3 Tình trạng sạc pin
- 4 Các chỉ báo
- 5 Tên mạng hoặc logo mạng
- 6 Đồng hồ
- 7 Màn hình chính



Bắt đầu sử dụng

- 8 Phím chọn trái là **Chọn** hoặc là một phím tắt tới một chức năng khác. Xem phần "**Phím chọn trái hoặc phải**", trên trang 41.
- 9 Phím chọn giữa là **Menu**.
- 10 Phím chọn phải có thể là **Danh bạ** để truy cập vào danh sách liên lạc trong menu Danh bạ, tên một nhà điều hành cụ thể để truy cập vào trang web của một nhà điều hành cụ thể, hoặc là một phím tắt cho một chức năng bạn chọn. Xem phần "**Phím tắt riêng**", trên trang 41.

Chế độ chờ

Ở chế độ chờ, có một danh sách các chức năng điện thoại và thông tin đã chọn trên màn hình mà bạn có thể truy cập trực tiếp ở chế độ chờ. Để bật hoặc tắt chế độ này, chọn **Menu > Cài đặt > Màn hình chính > Chế độ chờ riêng > Chế độ chờ dự phòng > Bật hoặc Tắt**.

Ở chế độ chờ riêng, di chuyển lên hoặc xuống để duyệt danh sách. Các mũi tên trái và phải ở đầu và ở cuối một dòng cho biết có thông tin thêm bằng cách di chuyển sang trái hoặc sang phải. Để ngừng chế độ di chuyển ở chế độ chờ, chọn **Thoát**.

Để sắp xếp và thay đổi chế độ chờ, kích hoạt chế độ di chuyển, và chọn **Tùy chọn > M.hình c.nh.hóa**.

Các chỉ báo



Bạn có các tin nhắn chưa đọc.



Bạn có thư thoại mới.



Bạn có tin nhắn chưa gửi, bị hủy hoặc không gửi được.



Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.



Điện thoại được kết nối đến dịch vụ trò chuyện và trạng thái sẵn sàng có thể là trực tuyến hay không trực tuyến.



Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn trò chuyện.



Bàn phím bị khóa.



Điện thoại sẽ không reo báo khi có cuộc gọi đến hoặc có tin nhắn văn bản gửi đến.



Đồng hồ báo thức được kích hoạt.



Bộ báo giờ đang hoạt động.



Đồng hồ bấm giờ đang hoạt động.



Điện thoại được đăng ký với mạng GPRS hoặc EGPRS.



Một kết nối GPRS hoặc EGPRS được thiết lập.



Kết nối GPRS hoặc EGPRS đang tạm ngưng (ở trạng thái giữ).

-  Kết nối Bluetooth được kích hoạt.
-  Kết nối push to talk đang hoạt động hoặc đã bị ngắt.
-  Nếu bạn có hai số máy điện thoại, số máy thứ hai sẽ được chọn.
-  Tất cả các cuộc gọi đến sẽ được chuyển tiếp đến một số điện thoại khác.
-  Chức năng loa được kích hoạt, hoặc để nhạc được nối với điện thoại.
-  Giới hạn cuộc gọi trong nhóm nội bộ.
-  Đã chọn cấu hình đặt giờ.
-  , , , **hoặc**  Điện thoại được nối với các phụ kiện như tai nghe, bộ tai nghe, bộ trợ thính hoặc để nhạc.

Chế độ trên máy bay

Bạn có thể tắt toàn bộ tính năng tần số vô tuyến mà vẫn truy cập các trò chơi không trực tuyến, lịch, và số điện thoại. Sử dụng chế độ trên máy bay tại những môi trường nhạy cảm với sóng vô tuyến—trên máy bay hoặc trong bệnh viện. Khi chế độ máy bay được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cấu hình** > **Trên máy bay** > **Khởi động** hoặc **Cài đặt riêng**.

Để tắt chế độ trên máy bay, chọn bất kỳ cấu hình nào khác.



Cảnh báo: Với cấu hình trên máy bay, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, kể cả các cuộc gọi khẩn cấp, hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải có mạng phủ sóng. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu bạn cần thực hiện cuộc gọi khẩn cấp khi điện thoại bị khóa hoặc đang ở cấu hình trên máy bay, bạn cũng có thể nhập một số khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong điện thoại trong trường mã khóa và chọn **Cài đặt cuộc gọi**. Thiết bị sẽ xác nhận việc quý khách sắp thoát khỏi cấu hình trên máy bay để bắt đầu cuộc gọi khẩn cấp.

Cuộc gọi

Thực hiện cuộc gọi

- 1 Nhập số điện thoại vào cùng với mã vùng.
Để gọi điện quốc tế, bấm * hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy cập quốc tế), nhập mã quốc gia, mã vùng mà không cần nhập số 0 đầu, nếu cần, và số điện thoại.
- 2 Để gọi số điện thoại đó, bấm phím gọi.
Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, bấm phím âm lượng lên hoặc xuống.
- 3 Để kết thúc cuộc gọi hoặc hủy cuộc gọi, nhấn phím kết thúc, hoặc đóng nắp điện thoại lại.

Cho phím tắt tới các số đã gọi gần đây, bấm phím gọi một lần ở chế độ chờ. Để gọi, chọn một số điện thoại hoặc tên và bấm phím gọi.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi thoại

Để trả lời một cuộc gọi, bấm phím gọi. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để ngắt tiếng chuông, chọn **Im lặng**. Sau đó bạn có thể trả lời hoặc từ chối cuộc gọi đến.

Quay số nhanh

Gán một số điện thoại cho một trong các phím quay số nhanh, từ 2 đến 9. Xem phần "[Quay số nhanh](#)", trên trang 38. Gọi số điện thoại đó theo một trong các cách sau:

- Bấm một phím quay số nhanh, sau đó bấm phím gọi.
- Nếu chức năng quay số nhanh được kích hoạt, bấm và giữ phím quay số nhanh cho tới khi cuộc gọi bắt đầu. Xem phần **Quay số nhanh** trong "[Cuộc gọi](#)", trên trang 46.

Quay số bằng khẩu lệnh cài tiến

Quay số bằng khẩu lệnh cho phép bạn thực hiện cuộc gọi bằng cách đọc một tên trong danh sách liên lạc. Lệnh thoại không tùy thuộc vào ngôn ngữ. Để đặt ngôn ngữ, xem phần **N.gữ cho l.thoại** trong "[Điện thoại](#)", trên trang 46.



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế không chỉ duy nhất dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

- 1 Ở chế độ chờ, bấm và giữ phím giảm âm lượng. Một âm ngắn sẽ phát, và thông báo **Xin mời nói** sẽ hiển thị.
- 2 Đọc rõ lệnh thoại. Nếu việc nhận dạng giọng nói thành công, một danh sách các số liên lạc trùng khớp sẽ hiển thị. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh của số liên lạc trùng khớp ở phía trên đầu danh sách. Nếu kết quả không đúng là số điện thoại đó, di chuyển tới mục nhập khác. Sử dụng lệnh thoại để thực hiện một chức năng điện thoại tương tự như quay số bằng khẩu lệnh. Xem phần **Lệnh thoại** trong "**Phím tắt riêng**", trên trang 42.

Dịch vụ cuộc gọi chờ

Để trả lời cuộc gọi chờ trong khi đang có một cuộc gọi, chọn **Trả lời**. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc. Để chuyển trở về cuộc gọi đầu tiên mà không kết thúc cuộc gọi thứ hai, chọn **Tùy chọn** > **Hoán đổi**.

Để kích hoạt chức năng **Dịch vụ cuộc gọi chờ**, xem phần "**Cuộc gọi**", trên trang 46.

Các tùy chọn trong khi gọi

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Để biết tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Khi đang gọi điện, chọn **Tùy chọn** và chọn từ các tùy chọn sau; **Tắt âm**, **Bật âm**, **Danh bạ**, **Menu**, **Khóa bàn phím**, **Ghi âm**, **Loa**, hoặc **Cầm tay**.

Các tùy chọn dịch vụ mạng bao gồm **Trả lời** hoặc **Từ chối**, **Giữ** hoặc **Nhà**, **Cuộc gọi mới**, **Thêm vào cuộc gọi**, **Kết thúc cuộc gọi**, **Kết thúc mọi c.gọi**, và các tùy chọn sau:

Gửi DTMF — để gửi các chuỗi âm

Hoán đổi — để chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi đang giữ

Nổi chuyển — để nổi cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện thời và tách bạn ra khỏi cuộc gọi này

Hội nghị — để thực hiện một cuộc gọi hội nghị cho phép đến năm người

Cuộc gọi riêng — để thảo luận riêng trong một cuộc gọi hội nghị



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Viết văn bản

Bạn có thể sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống  hoặc tiên đoán  để nhập văn bản. Với kiểu nhập truyền thống, bạn bấm phím cho tới khi hiển thị đúng chữ cái bạn cần. Với kiểu nhập tiên đoán, bạn bấm phím một lần cho mỗi chữ cái và để điện thoại đoán từ. Khi bạn soạn văn bản, chọn và giữ **Tùy chọn** để chuyển giữa các chế độ nhập văn bản. Không phải mọi ngôn ngữ đều được hỗ trợ bởi kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Các kiểu ký tự được chỉ báo bởi **Abc**, **abc**, và **ABC**. Để đổi kiểu chữ, bấm **#**. Để thay đổi từ kiểu chữ sang kiểu số, được chỉ báo bằng **123**, bấm và giữ phím **#**, và chọn **Kiểu nhập số**. Để thay đổi từ kiểu số sang kiểu chữ, bấm và giữ phím **#**.

Để cài ngôn ngữ soạn thảo, chọn **Tùy chọn** > **Ngôn ngữ viết**.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán



Mẹo: Để bật hoặc tắt nhanh kiểu nhập tiên đoán khi đang viết văn bản, bấm **#** hai lần.

Để chọn kiểu nhập tiên đoán, chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn đoán trước** > **Kiểu nhập tiên đoán** > **Bình thường** hoặc **Từ đề nghị**.

Kiểu nhập tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại mà bạn có thể thêm vào từ mới.

- 1 Bắt đầu viết một từ sử dụng các phím từ 2 đến 9. Điện thoại sẽ hiển thị * hoặc ký tự nếu nó có nghĩa như một từ tách biệt. Các mẫu từ đã nhập sẽ được hiển thị có gạch dưới.
- 2 Khi bạn nhập đúng một từ, để xác nhận, bấm **0** để thêm khoảng trắng. Nếu từ đó không đúng, bấm phím * liên tục, và chọn một từ trong danh sách. Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó thì từ bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm từ đó vào từ điển, chọn **Thêm**. Nhập từ bằng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **Lưu lại**. Để viết từ ghép, nhập phần đầu của từ, và di chuyển sang phải để xác nhận. Nhập phần còn lại của từ đó vào và xác nhận.
- 3 Bắt đầu viết từ kế tiếp.

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Bấm một phím số, từ 1 đến 9, liên tục cho đến khi ký tự bạn cần hiển thị. Các ký tự có sẵn phụ thuộc vào ngôn ngữ soạn thảo được chọn. Bấm **0** để tạo một khoảng trắng. Các dấu câu và các ký tự đặc biệt thường dùng nhất đều có sẵn dưới phím số **1**.

Để bật kiểu nhập văn bản truyền thống, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn đoán trước > Tiên đoán > Tắt**.

Nếu chữ kế tiếp bạn muốn viết nằm cùng phím đã bấm, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị trước khi bấm lại phím này.

Nhắn tin

Bạn có thể đọc, viết, gửi và lưu tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, e-mail, tin nhắn âm thanh, và tin nhắn nhấp nháy.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu trọng âm hoặc các ký hiệu khác, và các ký tự từ một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Một chỉ báo ở phía trên cùng màn hình cho biết tổng số ký tự còn lại và số lượng tin nhắn cần thiết để gửi. Ví dụ, 673/2 nghĩa là còn lại 673 ký tự và tin nhắn này sẽ được gửi dưới dạng chuỗi hai tin nhắn.

Viết và gửi tin nhắn

- 1 Chọn **Menu > Nhắn tin > Soạn tin nhắn > Tin nhắn**.
- 2 Nhập một hoặc nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail vào trường **Đến:**. Để lấy một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail từ bộ nhớ, chọn **Thêm**.

3 Soạn tin nhắn trong **Tin nhắn:**.

4 Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Đọc và trả lời tin nhắn

- 1 Để xem tin nhắn nhận được, chọn **Hiển thị**. Để xem tin nhắn sau, chọn **Thoát**.
Để đọc tin nhắn sau, chọn **Menu > Nhắn tin > Hộp thư đến**.
- 2 Để trả lời một tin nhắn, chọn **Trả lời**. Viết tin nhắn trả lời.
- 3 Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Tin nhắn đa phương tiện

Chỉ những thiết bị có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Một tin nhắn đa phương tiện có thể chứa một số tập tin đính kèm.

Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ mạng tin nhắn đa phương tiện, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, điện thoại có thể chỉnh lại kích thước hình này.

- 1 Chọn **Menu > Nhắn tin > Soạn tin nhắn > Tin nhắn > Tùy chọn > Đối sang đa p.tiện.**
- 2 Nhập một hoặc nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail vào trường **Đến:**. Để lấy một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail từ bộ nhớ, chọn **Thêm**.
- 3 Viết tin nhắn. Để thêm một tập tin, di chuyển tới các biểu tượng ở phía dưới của màn hình. Tìm kiểu tập tin bạn muốn, và sau đó chọn **Chèn**. Di chuyển đến tập tin bạn cần.
- 4 Để xem tin nhắn trước khi gửi đi, chọn **Tùy chọn > Xem trước**.
- 5 Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Đọc và trả lời tin nhắn



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có ác ý hay các thành phần khác có thể gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

- 1 Để xem tin nhắn nhận được, chọn **Hiện thị**. Để xem tin nhắn sau, chọn **Thoát**.
- 2 Để xem toàn bộ tin nhắn nếu tin nhắn đã nhận chứa phần trình bày, chọn **Phát**. Để xem các tập tin trong phần trình bày hoặc tập tin đính kèm, chọn **Tùy chọn > Đối tượng** hoặc **Đính kèm**.
- 3 Để trả lời tin nhắn, chọn **Tùy chọn > Trả lời với vai trò > Tin nhắn, Tin e-mail, T.nhắn nháp nháy**, hoặc **Tin nhắn âm thanh**. Viết tin nhắn trả lời.
- 4 Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Tin nhắn nháp nháy

Chọn **Menu > Nhắn tin > Soạn tin nhắn > T.nhắn nháp nháy**. Nhập số điện thoại của người nhận, và viết tin nhắn.

Tin nhắn nháp nháy là tin nhắn có các ký tự hiện thị nháp nháy sau khi nhận. Các tin nhắn nháp nháy không tự động được lưu.

Tin nhắn âm thanh Nokia Xpress

Bạn có thể sử dụng MMS để tạo và gửi tin nhắn âm thanh. MMS phải được kích hoạt trước khi bạn có thể sử dụng tin nhắn âm thanh.

- 1 Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Tin nhắn âm thanh**. Máy ghi âm sẽ mở.
- 2 Đọc tin nhắn của bạn.
- 3 Nhập một hoặc nhiều số điện thoại vào trường **Đến:**, hoặc chọn **Thêm** để lấy một số điện thoại.
- 4 Chọn **Gửi**, hoặc bấm phím gọi.

Để mở một tin nhắn âm thanh nhận được, chọn **Phát**. Nếu nhận được nhiều tin nhắn, chọn **Hiện thị** > **Phát**. Để nghe tin nhắn sau, chọn **Thoát**.

Bộ nhớ đầy

Khi bạn nhận được tin nhắn này, **Bộ nhớ đầy. Không thể nhận tin nhắn.**, bạn phải xóa một số mục. Trước tiên để xóa các tin nhắn cũ, chọn **OK** > **Có** và chọn thư mục. Di chuyển đến tin nhắn bạn muốn, và chọn **Xóa**. Để xóa nhiều tin nhắn, chọn **Chọn**. Đánh dấu tất cả những tin nhắn bạn muốn xóa, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa mục đã chọn**.

Ứng dụng E-mail

Trước khi có thể gửi và nhận tin nhắn e-mail, bạn phải có một tài khoản email mới hoặc sử dụng tài khoản hiện tại của bạn. Để xem tài khoản e-mail của bạn có khả dụng không, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ e-mail của bạn.

Để kích hoạt cài đặt e-mail, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** > **Tin nhắn e-mail**.

Để sử dụng chức năng e-mail trên máy, bạn cần có một hệ thống e-mail tương thích.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cấu hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình.

Trình hướng dẫn cài đặt e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Hộp thư e-mail** > **Tùy chọn** > **Thêm hộp thư** > **Wizard cài đặt e-mail**.

Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Hộp thư e-mail** > **Tùy chọn** > **Thêm hộp thư** > **Tạo thủ công**.

Ứng dụng e-mail yêu cầu một điểm truy cập internet mà không cần proxy. Điểm truy cập WAP thường bao gồm một proxy và không hoạt động với ứng dụng e-mail.

Viết và gửi e-mail

Bạn có thể soạn e-mail trước khi kết nối đến dịch vụ e-mail; hoặc kết nối đến dịch vụ trước rồi viết và gửi e-mail sau.

- 1 Chọn **Menu > Nhắn tin > Hộp thư e-mail**.
- 2 Nếu có nhiều tài khoản e-mail được xác định, chọn tài khoản bạn muốn gửi e-mail đi.
- 3 Nhập địa chỉ e-mail của người nhận, viết chủ đề, và soạn tin nhắn e-mail. Để đính kèm một tập tin trong Bộ sưu tập, chọn **Tùy chọn > Chèn**.
- 4 Để gửi tin nhắn e-mail, chọn **Gửi > Gửi ngay**.

Tải e-mail về

- 1 Để tải về tin nhắn e-mail được gửi tới tài khoản e-mail của bạn, chọn **Menu > Nhắn tin > Hộp thư e-mail > Đang kiểm e-mail mới**.
Nếu có nhiều tài khoản e-mail được xác định, chọn tài khoản bạn muốn.
Ứng dụng e-mail chỉ tải về trước những tiêu đề e-mail.
- 2 Chọn **Trở về > Hộp thư đến**, tên tài khoản, và tin nhắn mới, và sau đó chọn **Tải** để tải về toàn bộ tin nhắn e-mail.

Để tải về tin nhắn e-mail mới hoặc để gửi e-mail đã được lưu trong thư mục Hộp thư đi, chọn **Tùy chọn > Đang kiểm e-mail mới**.

Đọc và trả lời e-mail



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn bằng e-mail có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

- 1 Chọn **Menu > Nhắn tin > Hộp thư e-mail > Hộp thư đến**, tên tài khoản, và chọn tin nhắn bạn muốn.
- 2 Để trả lời một e-mail, chọn **Trả lời với vai trò > Tin nhắn gốc**. Để trả lời nhiều người, chọn **Tùy chọn > Trả lời tất cả**. Xác nhận hoặc chỉnh sửa địa chỉ và tiêu đề e-mail; sau đó soạn phần trả lời của bạn.
- 3 Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi > Gửi ngay**.

Để quản lý các thư mục và nội dung e-mail của chúng, chọn **Tùy chọn** để xem các tùy chọn khả dụng của mỗi thư mục.

Tin nhắn trò chuyện

Với tin nhắn trò chuyện (IM) (dịch vụ mạng), bạn có thể gửi tin nhắn văn bản ngắn, đơn giản đến những người đang tham gia dịch vụ trực tuyến. Điện thoại phải được kết nối với internet, và bạn phải đăng ký với dịch vụ IM bạn muốn sử dụng trước khi có thể sử

dụng chức năng này. Để biết thêm thông tin về đăng nhập dịch vụ IM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Tin nhắn thoại

Hộp thư thoại là một dịch vụ mạng, vì thế trước hết bạn cần đăng ký thuê bao dịch vụ này. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Để gọi vào hộp thư thoại của bạn, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin nhắn thoại** > **Nghe tin nhắn thoại**. Để nhập, tìm, hoặc chỉnh sửa số hộp thư thoại của bạn, chọn **Số hộp thư thoại**.

Nếu được mạng hỗ trợ,  sẽ cho biết tin nhắn thoại mới. Để gọi số hộp thư thoại, chọn **Nghe**.

Cài đặt tin nhắn

Cài đặt chung

Cài đặt chung phổ biến cho các tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** > **Cài đặt chung** và chọn từ các tùy chọn sau:

Lưu tin đã gửi — để đặt điện thoại lưu tin nhắn đã gửi vào thư mục Các tin đã gửi

Viết đè lên T.đ.gửi — để cài điện thoại ghi đè lên những tin nhắn đã gửi cũ bằng những tin nhắn mới khi bộ nhớ tin nhắn đầy, chọn **Cho phép**. Cài đặt này sẽ chỉ được hiển thị nếu bạn đặt **Lưu tin đã gửi** > **Có**.

Người nhận ưa thích — để chọn người nhận hiển thị trên đầu danh sách lựa chọn

Cỡ chữ — để chọn cỡ phông chữ được sử dụng trong tin nhắn

K.hiệu vui bằng h.vẽ — để cài điện thoại thay thế các ký hiệu vui dựa trên ký tự bằng các ký hiệu hình

Tin nhắn văn bản

Cài đặt tin nhắn văn bản sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận, xem tin nhắn văn bản và tin nhắn SMS.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** > **Tin nhắn** và chọn từ các tùy chọn sau:

Báo kết quả — để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng)

Trung tâm nhắn tin — để cài số điện thoại và tên của trung tâm nhắn tin cần cho việc gửi tin nhắn văn bản, chọn **Thêm trung tâm**. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn số này.

TT t.nhắn tin đang dùng — để chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng

Thời hạn tin nhắn — để chọn thời gian mạng sẽ dùng để thử gửi tin nhắn của bạn

Gửi tin nhắn dạng — để chọn định dạng các tin nhắn gửi đi: **Văn bản**, **Nhắn tin**, hoặc **Fax**

Dùng dữ liệu gói — để cài GPRS làm sóng mạng SMS ưu tiên

Hỗ trợ ký tự — để chọn tất cả các ký tự trong các tin nhắn sẽ được gửi như được xem, chọn **Đầy đủ**. Nếu bạn chọn **Thu nhỏ**, các ký tự có dấu và các dấu khác có thể bị chuyển thành những ký tự khác.

Tr.lời qua cùng tr.tâm — để cho phép người nhận tin nhắn gửi tin trả lời sử dụng trung tâm nhắn tin của bạn (dịch vụ mạng)

Tin nhắn đa phương tiện

Cài đặt tin nhắn sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn đa phương tiện. Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình dành cho tin nhắn đa phương tiện dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần "**Dịch vụ cài đặt cấu hình**", trên trang 15. Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần "**Cấu hình**", trên trang 47.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > T.nhắn đ.ph.tiện** và chọn từ các tùy chọn sau:

Báo kết quả > Có — để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng)

Ch.độ soạn thảo MMS — để giới hạn hoặc cho phép các loại đa phương tiện khác nhau được thêm vào tin nhắn.

Kt hình ảnh (hạn chế) — để đặt kích cỡ hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện

Đ.giờ trang m.định — để định thời gian mặc định giữa các trang trong tin nhắn đa phương tiện

Cho phép nhận — để nhận hoặc chặn tin nhắn đa phương tiện, chọn **Có** hoặc **Không**. Nếu bạn chọn **Trong mạng chủ**, bạn không thể nhận tin nhắn đa phương tiện khi ở ngoài vùng mạng chủ. Cài đặt mặc định của dịch vụ tin nhắn đa phương tiện là **Trong mạng chủ**. Tính khả dụng của menu này tùy thuộc vào điện thoại của bạn.

Tin đ.ph.tiện g.đến — để cho phép nhận tin nhắn đa phương tiện theo cách tự động, thủ công sau khi được báo nhắc, hoặc để từ chối. Cài đặt này sẽ không hiển thị nếu **Cho phép nhận** được cài là **Không**.

Nhận thông báo — để nhận hoặc từ chối tin nhắn thông báo. Cài đặt này sẽ không hiển thị nếu **Cho**

phép nhận được cài là **Không**, hoặc **Tin đ.ph.tiện g.đến** được cài là **Từ chối**.

Cài đặt cấu hình — Để chỉ hiển thị những cấu hình hỗ trợ nhắn tin đa phương tiện, chọn **Cấu hình**. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Mặc định**, hoặc chọn **Cấu hình riêng** dành cho tin nhắn đa phương tiện. Chọn **Tài khoản** và chọn một tài khoản MMS có trong cài đặt cấu hình hoạt động.

K.th h.ảnh trg e-mail — để xác định kích cỡ mặc định của hình ảnh trong e-mail

Chỉnh sửa hộp thư — để thêm, xóa, hoặc thay đổi hộp thư đang sử dụng

Tin nhắn e-mail

Cài đặt sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem e-mail. Bạn có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần "**Dịch vụ cài đặt cấu hình**", trên trang 15. Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần "**Cấu hình**", trên trang 47.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Tin nhắn e-mail** và chọn từ các tùy chọn sau:

Th.báo e-mail mới — để bật hoặc tắt thông báo e-mail mới

Cho phép nhận thư — để luôn cho phép các tin nhắn, hoặc chỉ khi ở trong mạng chủ

Tr.lời kèm t.nhắn gốc — để trả lời có văn bản gốc trong e-mail

Danh bạ

Bạn có thể lưu tên và số điện thoại (danh bạ) trong bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM.

Bộ nhớ điện thoại có thể lưu các số liên lạc với các chi tiết bổ sung, như các số điện thoại khác nhau và các mục văn bản. Bạn cũng có thể lưu hình ảnh cho một vài số liên lạc giới hạn.

Bộ nhớ thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số điện thoại kèm theo. Các số liên lạc được lưu trong thẻ SIM được chỉ báo bằng .

Để đồng bộ từ máy PC, xem phần "[Kết nối](#)", trên trang [42](#).

Tìm kiếm số liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ**. Di chuyển qua danh sách các số liên lạc hoặc nhập chữ cái đầu tiên của tên mà bạn đang tìm.

Lưu tên và số điện thoại

Các tên và số điện thoại được lưu trong bộ nhớ dùng chung. Để lưu tên và số điện thoại chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ** > **Tùy chọn** > **Thêm số mới**.

Lưu chi tiết

Trong bộ nhớ điện thoại, bạn có thể lưu một âm báo hoặc một video clip, các kiểu số điện thoại và các mục văn bản ngắn khác nhau cho một số liên lạc.

Số điện thoại đầu tiên bạn lưu được tự động cài làm số mặc định, và được chỉ báo bằng một khung xung quanh chỉ báo kiểu số (ví dụ, ). Khi bạn chọn một tên từ danh bạ (ví dụ như để gọi điện, số điện thoại), số mặc định sẽ được dùng, trừ khi bạn chọn một số khác.

Bảo đảm rằng bộ nhớ được chọn là bộ nhớ **Trên máy** hoặc **Máy và thẻ SIM**. Xem phần "[Cài đặt](#)", trên trang [38](#).

Tìm số liên lạc mà bạn muốn thêm chi tiết, và chọn **Chi tiết** > **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết**.

Sao chép hoặc chuyển số liên lạc

Bạn có thể chuyển và sao chép số liên lạc giữa bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM. Thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số điện thoại kèm theo.

Để chuyển hoặc sao chép từng số liên lạc, chọn **Menu > Danh bạ > Danh bạ**. Di chuyển tới số liên lạc đó, và chọn **Tùy chọn > Chuyển số liên lạc** hoặc **Sao chép số liên lạc**.

Để chuyển hoặc sao chép các số liên lạc đã đánh dấu, chọn **Menu > Danh bạ > Danh bạ**. Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn **Tùy chọn > Chọn**. Sau đó đánh dấu tất cả các số liên lạc khác, và chọn **Tùy chọn > Chuyển mục đã chọn** hoặc **Sao chép số đã chọn**.

Để chuyển hoặc sao chép tất cả các số liên lạc, chọn **Menu > Danh bạ > Chuyển số liên lạc** hoặc **Sao chép số liên lạc**.

Chỉnh sửa chi tiết số liên lạc

Tìm số liên lạc này, và chọn **Chi tiết**. Để chỉnh sửa tên, số điện thoại hoặc mục văn bản, hoặc để thay hình, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa liên lạc**. Để thay đổi kiểu số, di chuyển đến số bạn muốn, và chọn **Tùy chọn > Đổi nhóm**. Để cài số điện thoại được chọn làm số mặc định, chọn **Mặc định**.

Đồng bộ tất cả

Đồng bộ dữ liệu lịch, danh bạ, và ghi chú với một server internet từ xa (dịch vụ mạng). Để biết thêm

chi tiết, xem phần "**Đồng bộ từ một server**", trên trang 45.

Xóa số liên lạc

Để xóa tất cả số liên lạc và các chi tiết số liên lạc khỏi bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ SIM, chọn **Menu > Danh bạ > Xóa t. cá số l. lạc > Trong bộ nhớ máy** hoặc **Trên thẻ SIM**.

Để xóa một số liên lạc, tìm số liên lạc bạn muốn xóa, và chọn **Tùy chọn > Xóa số liên lạc**.

Để xóa một số điện thoại, mục văn bản hoặc hình ảnh kèm theo số liên lạc đó, tìm số liên lạc và chọn **Chi tiết**. Di chuyển đến chi tiết bạn muốn, và chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Danh thiếp

Bạn có thể gửi và nhận thông tin liên lạc của một người từ thiết bị có hỗ trợ chuẩn vCard dưới dạng danh thiếp.

Để gửi danh thiếp, tìm số liên lạc có thông tin bạn muốn gửi, và chọn **Tùy chọn > Gửi danh thiếp**.

Khi nhận được danh thiếp, chọn **Hiển thị > Lưu lại** để lưu danh thiếp vào bộ nhớ điện thoại. Để loại bỏ danh thiếp, chọn **Thoát > Có**.

Cài đặt

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Cài đặt** và chọn từ các tùy chọn sau:

Chọn bộ nhớ — để chọn bộ nhớ thẻ SIM hoặc bộ nhớ điện thoại cho các số liên lạc của bạn. Chọn **Máy và thẻ SIM** để gọi lại tên và số điện thoại từ cả hai bộ nhớ. Trong trường hợp đó, khi bạn lưu tên và số điện thoại, chúng sẽ được lưu vào bộ nhớ điện thoại.

Xem danh bạ — để chọn cách hiển thị tên và số điện thoại trong Danh bạ

Hiển thị tên — để chọn hiển thị tên hoặc họ của liên lạc trước

Cỡ chữ — để đặt cỡ phông chữ cho danh sách liên lạc

Hiện trạng — để xem dung lượng bộ nhớ còn trống và đã sử dụng

Nhóm

Để sắp xếp tên và số điện thoại được lưu trong bộ nhớ theo nhóm với các kiểu chuông và hình ảnh nhóm khác nhau, chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Nhóm**.

Quay số nhanh

Để gán số điện thoại cho một phím quay số nhanh, chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Quay số nhanh**, và di chuyển đến số quay số nhanh bạn muốn.

Chọn **Án định**, hoặc nếu một số điện thoại đã được gán cho phím, chọn **Tùy chọn** > **Thay đổi**. Chọn **Tìm** và chọn số liên lạc bạn muốn gán. Nếu chức năng **Quay số nhanh** bị tắt, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn kích hoạt chức năng này không. Xem thêm phần **Quay số nhanh** trong "**Cuộc gọi**", trên trang 46.

Để gọi điện bằng các phím quay số nhanh, xem phần "**Quay số nhanh**", trên trang 24.

Nhật ký

Chọn **Menu > Nhật ký > Cuộc gọi bị nhỡ, C.gọi vừa nhận**, hoặc **Các số vừa gọi**. Để xem các cuộc gọi bị nhỡ, các cuộc gọi đã nhận và các số đã gọi đi theo thứ tự thời gian, chọn **Nhật ký cuộc gọi**. Để xem các số liên lạc mà bạn đã gửi tin nhắn tới họ gần đây nhất, chọn **Người nhận tin**.

Để xem số tin nhắn văn bản và số tin nhắn đa phương tiện bạn đã gửi và đã nhận, chọn **Menu > Nhật ký > Nhật ký tin nhắn**.



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

Cài đặt

Cấu hình

Điện thoại có nhiều nhóm cài đặt được gọi là các cấu hình, giúp bạn có thể tạo nhạc chuông riêng cho các sự kiện và môi trường khác nhau.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cấu hình**, chọn cấu hình bạn muốn, và chọn từ các tùy chọn sau:

Khởi động — để kích hoạt cấu hình đã chọn

Cài đặt riêng — để chỉnh sửa cấu hình này

Có đặt giờ — để cài cấu hình hoạt động trong một thời gian nhất định tối đa 24 giờ, đồng thời cài thời gian kết thúc. Khi thời gian cài cho cấu hình hết hạn, cấu hình không được định giờ trước đây sẽ hoạt động.

Chủ đề

Một chủ đề có thể chứa nhiều thành phần để tùy chỉnh điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Chủ đề** và chọn từ các tùy chọn sau:

Chọn chủ đề — để cài một chủ đề. Một danh sách các thư mục trong Bộ sưu tập sẽ mở ra. Mở thư mục Chủ đề, và chọn một chủ đề

Chủ đề tải xuống — để mở một danh sách các liên kết để tải về thêm các chủ đề

Âm thanh

Bạn có thể thay đổi cài đặt âm báo của cấu hình được chọn.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt âm**. Bạn có thể tìm thấy các cài đặt tương tự trong menu Cấu hình.

Nếu quý khách chọn mức âm lượng chuông cao nhất, nhạc chuông sẽ đạt tới mức cao nhất sau vài giây.

Để cài điện thoại chỉ reo các cuộc gọi từ các số điện thoại thuộc nhóm người gọi đã chọn, chọn **Báo cuộc gọi**. Di chuyển đến nhóm người gọi bạn muốn hoặc **Tất cả cuộc gọi**, và chọn **Chọn**.

Chọn **Tùy chọn** > **Lưu lại** để lưu lại các cài đặt hoặc **Hủy bỏ** để giữ cài đặt không thay đổi.

Màn Hình Chính

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Màn hình chính** và chọn từ các tùy chọn khả dụng:

Hình nền — để thêm hình nền ở chế độ chờ

Chế độ chờ riêng — để bật hoặc tắt chế độ chờ, và để sắp xếp và cài đặt riêng chế độ chờ.

Màu chữ ở ch.độ chờ — để chọn màu cho văn bản ở chế độ chờ

B.tượng ph.d.chuyển — để hiển thị các biểu tượng của các phím tắt di chuyển khi chế độ chờ tắt

Chi tiết thông báo — để hiển thị hoặc ẩn các chi tiết, ví dụ như thông tin về số liên lạc trong thông báo cuộc gọi bị nhỡ hoặc thông báo đã nhận tin nhắn

Hình nắp gập — để cài diện thoại hiển thị một hình động khi bạn mở hoặc đóng điện thoại

Cỡ chữ — để đặt cỡ phông chữ cho tin nhắn, số liên lạc và trang web

Logo mạng — để cài diện thoại hiển thị hoặc không hiển thị logo mạng

Thông tin mạng — để hiển thị nhận dạng mạng nếu có từ mạng

Màn hình phụ

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Màn hình nhỏ**. Bạn có thể thay đổi cài đặt cho hình nền, màn hình riêng, trình tiết kiệm điện, chế độ nghỉ, và hình nắp gập.

Ngày giờ

Để thay đổi cài đặt ngày giờ, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Ngày và giờ**.

Phím tắt riêng

Với các phím tắt riêng, bạn có thể truy cập nhanh đến các chức năng điện thoại thường sử dụng.

Phím chọn trái hoặc phải

Để gán một phím tắt cho phím chọn trái hoặc phải, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím chọn trái** hoặc **Phím chọn phải** và sau đó chọn một chức năng.

Phím di chuyển

Để gán các chức năng khác của điện thoại trong danh sách được định trước cho phím di chuyển, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím di chuyển**.

Bật chế độ chờ

Để gán phím di chuyển để truy cập vào chế độ chờ, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Bật chế độ chờ**.

Lệnh thoại

Lệnh thoại cho phép bạn đọc lệnh để thực hiện các chức năng thay vì bấm phím. Lệnh thoại không tùy thuộc vào ngôn ngữ. Để đặt ngôn ngữ, xem phần **N.ngữ cho l.thoại** trong "**Điện thoại**", trên trang 46.

Để chọn các chức năng điện thoại sẽ kích hoạt bằng lệnh thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Lệnh thoại** và chọn một thư mục. Di chuyển đến một chức năng.  cho biết rằng khẩu lệnh đã được kích hoạt. Để kích hoạt khẩu lệnh, chọn **Thêm**. Để phát lệnh thoại được kích hoạt, chọn **Phát lại**. Để sử dụng lệnh thoại, xem phần "**Quay số bằng khẩu lệnh cải tiến**", trên trang 24.

Kết nối

Bạn có thể kết nối điện thoại với một thiết bị tương thích sử dụng công nghệ không dây Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB. Bạn cũng có thể xác định thông số cài đặt cho kết nối quay số EGPRS.

Công nghệ không dây Bluetooth

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: truy cập chung, truy cập mạng, trao đổi đối tượng chung, loa nói trực tiếp, tai nghe, mở rộng đối tượng, chuyển tập tin, mạng quay số, truy cập thẻ SIM, cấu hình mạng cá nhân, cấu hình phân phối âm thanh/video chung, cấu hình ứng dụng phát hiện dịch vụ, cấu hình phân phối tín hiệu âm thanh nâng cao, cấu hình điều khiển từ xa âm thanh/video, và cổng nối tiếp. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Có thể có các hạn chế đối với việc sử dụng công nghệ Bluetooth ở một số nơi. Kiểm tra với các nhà

chức trách địa phương hay nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth hoặc cho phép các tính năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các tính năng khác sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Công nghệ Bluetooth cho phép bạn kết nối điện thoại với một thiết bị Bluetooth tương thích trong vòng 10 m (32 bộ). Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng radio nên điện thoại và các thiết bị khác không cần phải đặt cùng phương, cho dù kết nối có thể bị gây nhiễu từ các vật chướng ngại như các bức tường hay từ các thiết bị điện tử khác.

Thông điệp chính:

- Sử dụng thiết bị ở chế độ ẩn là cách an toàn hơn để tránh các phần mềm có hại.
- Không chấp nhận kết nối Bluetooth từ những nguồn quý khách không tin cậy.
- Cách khác, hãy tắt chức năng Bluetooth. Thao tác này không làm ảnh hưởng đến các chức năng khác của điện thoại.

Thiết lập kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** và chọn một trong những tùy chọn sau:

Bluetooth — để kích hoạt hoặc ngừng kích hoạt chức năng Bluetooth.  cho biết kết nối Bluetooth được kích hoạt. Khi kích hoạt công nghệ Bluetooth lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu nhập tên điện thoại. Sử dụng tên riêng để các thiết bị khác dễ dàng nhận ra.

Tìm phụ kiện âm thanh — để tìm các thiết bị âm thanh Bluetooth tương thích. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối với điện thoại.

Các thiết bị đã ghép — để tìm bất kỳ thiết bị Bluetooth có trong phạm vi hoạt động. Chọn **Mới** để liệt kê bất kỳ thiết bị Bluetooth có trong phạm vi hoạt động. Chọn một thiết bị, và chọn **Ghép nối**. Nhập mã Bluetooth đã thỏa thuận của thiết bị (tối đa 16 ký tự) để kết hợp (ghép nối) thiết bị với điện thoại. Bạn chỉ phải cung cấp mã khóa này khi kết nối với thiết bị lần đầu tiên. Điện thoại của bạn sẽ kết nối với thiết bị và bạn có thể bắt đầu truyền dữ liệu.

Kết nối không dây Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth**. Để kiểm tra kết nối Bluetooth nào hiện đang hoạt động, chọn **Thiết bị hoạt động**. Để xem danh sách các thiết bị Bluetooth hiện đang được ghép với điện thoại, chọn **Các thiết bị đã ghép**.

Cài đặt Bluetooth

Để xác định cách điện thoại hiển thị trên các thiết bị Bluetooth khác, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Bluetooth > Phạm vi kết nối** hoặc **Tên điện thoại**.

Nếu bạn lo lắng về vấn đề bảo mật, tắt chức năng Bluetooth, hoặc cài **Phạm vi kết nối** là **Ẩn**. Chỉ luôn chấp nhận các giao tiếp Bluetooth từ các thiết bị mà bạn đã thỏa thuận.

Dữ liệu gói

Công nghệ Dịch vụ vô tuyến trọn gói (GPRS) là một dịch vụ mạng cho phép sử dụng điện thoại di động để gửi và nhận dữ liệu qua mạng sử dụng giao thức internet (IP).

Để xác định cách sử dụng dịch vụ, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói** và chọn từ các tùy chọn sau:

Khi cần — để đặt kết nối dữ liệu gói khi một ứng dụng cần đến nó. Kết nối sẽ được đóng khi ứng dụng ngừng.

Luôn trực tuyến — để cài điện thoại tự động kết nối với mạng dữ liệu gói khi bật điện thoại

Truyền dữ liệu

Đồng bộ dữ liệu lịch, danh bạ, và ghi chú với một thiết bị tương thích khác (ví dụ, điện thoại di động), máy PC tương thích, hoặc server internet từ xa (dịch vụ mạng).

Điện thoại của bạn cho phép truyền dữ liệu với một máy tính hoặc một thiết bị tương thích khác khi sử dụng điện thoại không có thẻ SIM.

Chuyển danh sách số liên lạc

Để sao chép hoặc đồng bộ dữ liệu từ điện thoại, tên của thiết bị và thông số cài đặt phải nằm trong danh sách các số liên lạc chuyển giao. Nếu bạn nhận dữ liệu từ một thiết bị khác (ví dụ như điện thoại di động tương thích), số liên lạc chuyển giao thích hợp sẽ tự động được thêm vào danh sách, sử dụng dữ liệu liên lạc từ thiết bị khác. **Đ.b.hoá m.chủ** và **Đồng bộ hóa PC** là các mục gốc trong danh sách.

Để thêm số liên lạc chuyển giao mới vào danh sách (ví dụ, điện thoại di động), chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Truyền dữ liệu > Tùy chọn > Thêm thiết bị > Đồng bộ máy** hoặc **Chép qua máy**, và nhập thông số cài đặt phù hợp với kiểu chuyển giao.

Để chỉnh sửa cài đặt sao chép và đồng bộ, chọn số liên lạc từ danh sách số liên lạc chuyển giao và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa**.

Để xóa số liên lạc chuyển giao, chọn số đó trong danh sách số liên lạc chuyển giao, và chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Truyền dữ liệu với thiết bị tương thích

Để đồng bộ, sử dụng công nghệ không dây Bluetooth hoặc kết nối cáp dữ liệu. Thiết bị kia cũng phải được kích hoạt để nhận dữ liệu.

Để bắt đầu chuyển dữ liệu, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Truyền dữ liệu** và chọn số liên lạc chuyển giao trong danh sách, không phải là **Đ.b.hoá m.chủ** hoặc **Đồng bộ hóa PC**. Tương ứng với thông số cài đặt, dữ liệu được chọn sẽ được sao chép hoặc đồng bộ.

Đồng bộ từ một máy PC tương thích

Cài đặt phần mềm Nokia PC Suite cho điện thoại lên máy PC để đồng bộ dữ liệu lịch, ghi chú, và danh bạ. Sử dụng công nghệ không dây Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB cho việc đồng bộ, và bắt đầu đồng bộ từ máy PC.

Đồng bộ từ một server

Để sử dụng một server internet từ xa, hãy đăng ký dịch vụ đồng bộ. Để biết thêm thông tin và các thông số cài đặt được yêu cầu cho dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần "**Dịch vụ cài đặt cấu hình**", trên trang 15 và "**Cấu hình**", trên trang 47.

Để bắt đầu đồng bộ từ điện thoại, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Truyền dữ liệu > Đ.b.hoá m.chủ**. Tùy thuộc vào thông số cài đặt, chọn Bắt đầu đồng bộ hoặc Bắt đầu sao chép.

Quá trình đồng bộ lần đầu tiên hoặc tiếp theo một quá trình đồng bộ bị ngắt quãng có thể cần đến 30 phút để hoàn thành.

Cáp dữ liệu USB

Bạn có thể sử dụng cáp dữ liệu USB để chuyển dữ liệu giữa điện thoại và một máy PC tương thích. Bạn cũng có thể sử dụng cáp dữ liệu USB với Nokia PC Suite.

Để kích hoạt điện thoại để truyền dữ liệu hoặc in ảnh, kết nối cáp dữ liệu. Xác nhận **Đã k.nối bằng cáp USB. Chọn chế độ**, và chọn từ các tùy chọn sau:

Cài đặt

Chế độ Nokia — để sử dụng điện thoại tương tác với các ứng dụng trên máy PC có Nokia PC Suite

In & media — để kết nối điện thoại với máy PC để đồng bộ với Windows Media Player (nhạc, video)

Thiết bị lưu dữ liệu — để kết nối với một máy PC không có phần mềm Nokia và sử dụng điện thoại làm thiết bị lưu dữ liệu

Để thay đổi chế độ USB, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Cáp dữ liệu USB > Chế độ Nokia, In & media**, hoặc **Thiết bị lưu dữ liệu**.

Cuộc gọi

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cuộc gọi** và chọn từ các tùy chọn sau:

Ch.hướng CG — để chuyển tiếp các cuộc gọi đến (dịch vụ mạng). Bạn có thể không chuyển tiếp được các cuộc gọi nếu một số chức năng chặn cuộc gọi được kích hoạt. Xem phần **Dịch vụ chặn cuộc gọi** trong "**Bảo mật**", trên trang 48.

Phím bất kỳ — để trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ, trừ phím nguồn, phím camera, phím chọn trái và phải, hoặc phím kết thúc

Tự gọi lại — để cố gọi lại tối đa 10 lần sau lần gọi không thành công

Lọc âm — để nâng cao khả năng nhận dạng giọng nói, đặc biệt trong môi trường ồn ào, Chọn **Hoạt động**.

Quay số nhanh — để gọi đến tên và số điện thoại được gán cho các phím quay số nhanh, từ **2-9** bằng cách bấm và giữ phím số tương ứng

Dịch vụ cuộc gọi chờ — để cài mạng thông báo cho bạn khi có cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi (dịch vụ mạng), chọn **Khởi động**. Xem phần "**Dịch vụ cuộc gọi chờ**", trên trang 25.

Chi tiết cuộc gọi — để hiển thị nhanh thời gian và cước phí gần đúng của cuộc gọi sau mỗi cuộc gọi kết thúc (dịch vụ mạng)

Báo số — để hiển thị số điện thoại của bạn cho người bạn đang gọi (dịch vụ mạng). Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận cùng với nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Cài đặt gốc**.

Trả lời khi nắp mở — để trả lời một cuộc gọi đến bằng cách mở nắp gập.

Điện thoại

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cho máy** và chọn từ các tùy chọn sau:

Cài đặt ngôn ngữ — để cài đặt ngôn ngữ hiển thị cho điện thoại, chọn **Ngôn ngữ điện thoại**. Chọn

Tự động để đặt ngôn ngữ theo thẻ SIM. Để đặt một ngôn ngữ cho lời thoại, chọn **N.ngữ cho l.thoại**. Xem phần "[Quay số bằng khẩu lệnh cái tiền](#)", trên trang 24 và phần **Lệnh thoại** trong "[Phím tắt riêng](#)", trên trang 41.

Hiện trạng — để xem lượng bộ nhớ đã sử dụng cũng như lượng bộ nhớ còn trống của điện thoại

Khóa phím tự động — để đặt bàn phím của điện thoại tự động khóa sau một thời gian chờ đã cài sẵn khi điện thoại chế độ chờ và không có chức năng nào được sử dụng. Chọn **Bật**, và đặt thời gian.

Phím bảo vệ — để cài điện thoại hỏi mã bảo vệ khi bạn mở khóa bàn phím. Nhập mã bảo vệ vào, và chọn **Bật**.

Lời chào — để viết ghi chú hiển thị khi bật điện thoại
Cập nhật điện thoại — để kiểm tra phần mềm chính xác hoặc cài đặt cập nhật phần mềm

Chọn nhà điều hành — để cài điện thoại tự động chọn một trong các mạng di động có trong khu vực sử dụng, chọn **Tự động**. Chọn **Thủ công** để chọn mạng có thỏa thuận hòa mạng với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Bật menu trợ giúp — để chọn tính năng hiển thị văn bản trợ giúp trên điện thoại

Chương khởi động — điện thoại sẽ phát chương khởi động khi bật điện thoại

Xử lý đóng nắp gấp — để chọn trở về chế độ chờ, hoặc giữ tắt cả các ứng dụng mở khi nắp gấp được đóng

Hỏi trên máy bay — điện thoại sẽ hỏi xem có sử dụng cấu hình trên máy bay không mỗi khi bật điện thoại. Xem phần "[Chế độ trên máy bay](#)", trên trang 23.

Phụ kiện nâng cấp

Các tùy chọn sau chỉ được hiển thị khi điện thoại đã hoặc đang kết nối với phụ kiện di động tương thích.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt phụ kiện**. Chọn một phụ kiện, và tùy thuộc vào phụ kiện này, chọn từ các tùy chọn sau:

Mặc định — để chọn cấu hình tự khởi động khi nối với phụ kiện được chọn

Đèn — để cài đèn thường xuyên **Bật**. Để cài đèn bật trong 15 giây sau khi bấm phím, chọn **Tự động**.

Cấu hình

Bạn có thể cấu hình điện thoại với các cài đặt cần thiết cho các dịch vụ nhất định để máy có thể hoạt

Cài đặt

động bình thường. Nhà cung cấp dịch vụ của bạn cũng có thể gửi cho bạn các cài đặt này. Xem phần "[Dịch vụ cài đặt cấu hình](#)", trên trang 15.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cấu hình** và chọn từ các tùy chọn sau:

C.đặt c.hình m.định — để xem các nhà cung cấp dịch vụ được lưu trong điện thoại. Để thiết lập các cài đặt cấu hình của nhà cung cấp dịch vụ này làm cài đặt mặc định, chọn **Tùy chọn > Cài làm mặc định**.

K.hoạt c.hình m.định — để kích hoạt các cài đặt cấu hình mặc định cho các chương trình ứng dụng được hỗ trợ

K.nối mục h.trợ d.vụ — để tải về các thông số cài đặt kết nối từ nhà cung cấp dịch vụ

C.đặt c.hình riêng — để thêm những tài khoản cá nhân mới cho các dịch vụ khác nhau một cách thủ công, và khởi động hoặc xóa chúng. Để thêm tài khoản riêng mới nếu bạn chưa thêm tài khoản nào, chọn **Thêm**; nếu không, chọn **Tùy chọn > Thêm mới**. Các thông số khác nhau tùy thuộc vào loại dịch vụ được chọn.

Bảo mật

Khi sử dụng các chức năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm nội bộ, hoặc gọi số ẩn

định), bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ** và chọn từ các tùy chọn sau:

Hỏi mã PIN — để cài điện thoại hỏi mã PIN mỗi khi bật điện thoại. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng hỏi mã.

Yêu cầu mã PIN2 — để chọn có yêu cầu mã PIN2 hay không khi sử dụng một chức năng điện thoại cụ thể được bảo vệ bởi mã PIN2. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng hỏi mã.

Dịch vụ chặn cuộc gọi — để giới hạn cuộc gọi đến và cuộc gọi đi từ điện thoại (dịch vụ mạng). Bạn cần có mật khẩu chặn cuộc gọi.

Gọi số ẩn định — để giới hạn cuộc gọi đi đến những số điện thoại được chọn nếu chức năng này được hỗ trợ bởi thẻ SIM. Khi bật chức năng gọi số ẩn định, kết nối GPRS không thực hiện được trừ khi đang gửi tin nhắn văn bản qua kết nối GPRS. Trong trường hợp này, số điện thoại người nhận và số trung tâm nhắn tin phải có trong danh sách số gọi ẩn định.

Nhóm nội bộ — để xác định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ hay họ có thể gọi điện cho bạn (dịch vụ mạng)

Cấp độ bảo vệ — để điện thoại hỏi mã bảo vệ mỗi khi thẻ SIM mới được lắp vào điện thoại, chọn **Điện**

thoại. Nếu bạn chọn **Bộ nhớ**, điện thoại sẽ yêu cầu mã bảo vệ khi thẻ SIM được chọn, và bạn muốn thay đổi bộ nhớ đang sử dụng.

Mã truy nhập — để thay đổi mã bảo vệ, mã PIN, mã PIN2, hoặc mật khẩu chặn cuộc gọi

Chứng chỉ bảo vệ hoặc **Chứng chỉ thuê bao** — để xem danh sách các chứng chỉ bảo vệ và chứng chỉ thuê bao đã được tải về điện thoại của bạn. Xem phần "**Chứng chỉ**", trên trang 64.

C.đặt môđun a.toàn — để xem chi tiết mô-đun bảo mật, chọn **Yêu cầu PIN môđun**, hoặc thay đổi PIN mô-đun và PIN ký tên. Xem thêm phần "**Mã truy cập**", trên trang 14.

Khôi phục cài đặt gốc

Để cài lại một số cài đặt menu trở lại giá trị mặc định, chọn **Menu > Cài đặt > K.phục c.đặt gốc > Chỉ khôi phục cài đặt**. Nhập mã bảo vệ. Nếu bạn chưa tạo một mã bảo vệ, điện thoại sẽ nhắc bạn việc này. Tên và số điện thoại được lưu trong Danh bạ sẽ không bị xóa.

Menu nhà điều hành

Menu này cho phép bạn truy cập vào các dịch vụ do nhà điều hành mạng cung cấp. Tên và biểu tượng tùy thuộc vào nhà điều hành. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Tin thông báo** để nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Các lệnh dịch vụ** để viết và gửi các yêu cầu dịch vụ (các lệnh USSD) đến nhà cung cấp dịch vụ, ví dụ như lệnh kích hoạt các dịch vụ mạng.

Bộ sưu tập

Trong menu này, bạn có thể quản lý hình ảnh, video clip, các tập tin nhạc, chủ đề, hình vẽ, nhạc chuông, các đoạn ghi âm, và các tập tin đã nhận. Các tập tin được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ microSD đi kèm và có thể được sắp xếp trong các thư mục.

Điện thoại của bạn hỗ trợ hệ thống phím kích hoạt để bảo vệ nội dung được thừa nhận. Luôn kiểm tra các điều khoản về nội dung và phím khởi động trước khi chấp nhận, vì bạn có thể phải trả một mức phí để sử dụng.

Việc bảo vệ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số hình ảnh, nhạc (bao gồm nhạc chuông), và các nội dung khác.

Để xem danh sách thư mục, chọn **Menu > B.sưu tập**.

Để xem danh sách các tập tin trong một thư mục, chọn thư mục, và chọn **Mở**.

Để xem các thư mục trong thẻ nhớ khi chuyển một tập tin, di chuyển tới thẻ nhớ, và bấm phím di chuyển sang phải.

In ảnh

XpressPrint

Điện thoại của bạn hỗ trợ chức năng Nokia XpressPrint. Để kết nối điện thoại với một máy in tương thích, sử dụng cáp dữ liệu hoặc gửi ảnh qua kết nối Bluetooth tới một máy in hỗ trợ công nghệ Bluetooth. Xem phần "[Kết nối](#)", trên trang [42](#).

Bạn chỉ có thể in ảnh ở dạng JPG. Hình ảnh được chụp bằng camera sẽ tự động được lưu dưới dạng JPG.

Chọn ảnh bạn muốn in và chọn **Tùy chọn > In**.

Push to talk

Với chức năng Push to talk (PTT) (dịch vụ mạng), bạn có thể trò chuyện với một người hoặc một nhóm người (kênh) có thiết bị tương thích. Bạn phải thuê bao dịch vụ và đăng ký với dịch vụ PTT (tin nhắn trò chuyện) bạn muốn sử dụng. Để biết thêm thông tin về dịch vụ PTT, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Chọn **Menu** > **Bộ đàm**.

Phương tiện

Khi đang chụp ảnh và sử dụng hình ảnh hoặc các video clip, phải tuân theo các quy định và tôn trọng các phong tục cũng như các quyền hợp pháp và riêng tư của từng địa phương, bao gồm cả bản quyền tác giả.

Bạn có thể chụp ảnh hay quay video clip với camera 1.3 megapixel tích hợp.

Camera

Camera tạo ra các bức ảnh dạng JPEG và các video clip dạng 3GPP. Ống kính của camera nằm phía trước điện thoại. Màn hình màu điện thoại hoạt động như một kính ngắm.

Chụp ảnh

Để mở kính ngắm camera, chọn **Menu** > **Media** > **Camera**.

Để phóng to và thu nhỏ khi ở chế độ camera, bấm phím âm lượng tăng hoặc giảm.

Để chụp ảnh, chọn **Chụp ảnh**, hoặc bấm phím camera. Điện thoại sẽ lưu ảnh trên thẻ nhớ.

Nếu ánh sáng yếu, chọn **T.chọn** > **Bật chế độ ban đêm**.

Để chụp nhanh các ảnh liên tiếp, chọn **T.chọn** > **Bật chụp liên tiếp**. Ba đến tám ảnh sẽ được chụp tùy thuộc vào kích cỡ ảnh.

Để hiển thị hình ảnh ngay sau khi chụp, chọn **T.chọn** > **Cài đặt** > **Th.gian x.thủ hình** và chọn thời gian xem trước. Trong thời gian xem trước, chọn **Trở về** để chụp ảnh khác hoặc **Gửi** để gửi ảnh dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.

Điện thoại hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 1024 x 1280 pixel.

Các tùy chọn camera và video

Để sử dụng một bộ lọc, chọn **T.chọn** > **Hiệu ứng** > **Bình thường**, **Phạm vi màu xám**, **Màu Xêpia**, hoặc **Vô hiệu**.

Để thay đổi các thông số cài đặt camera và video, chọn **T.chọn** > **Cài đặt**.

Video

Bạn có thể quay các video clip dạng 3GPP. Thời gian quay khả dụng tùy thuộc vào độ dài video clip và các cài đặt chất lượng.

Độ dài và kích thước của các clip có thể khác nhau tùy thuộc vào chất lượng được chọn và bộ nhớ khả dụng. Để đặt chất lượng video clip, chọn **Menu** > **Media** > **Video** > **T.chọn** > **Cài đặt** > **Chất lượng hình ảnh** > **Ảnh đẹp**, **Trung bình** hoặc **Bình thường**.

Để chọn giới hạn kích thước tập tin, chọn **Menu** > **Media** > **Video** > **T.chọn** > **Cài đặt** > **Độ dài video clip**. **Mặc định** nghĩa là kích thước tập tin được giới hạn để vừa với một tin nhắn đa phương tiện (kích thước tin nhắn đa phương tiện giữa các điện thoại có thể khác nhau). **Tối đa** nghĩa là tất cả bộ nhớ khả dụng được sử dụng. Bộ nhớ khả dụng tùy thuộc vào nơi lưu video clip.

Quay video clip

Chọn **Menu** > **Media** > **Video** > **Quay**. Bạn cũng có thể bấm và giữ phím camera. Để tạm ngưng ghi hình, chọn **T.ngưng**; để tiếp tục ghi hình, chọn **Tiếp tục**. Để ngừng ghi hình, chọn **Dừng**. Điện thoại sẽ lưu lại đoạn hình ảnh trong **B.sưu tập** > **Video clip**.

Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm phím âm lượng lên hoặc xuống, hoặc di chuyển sang trái hoặc sang phải.

Máy nghe nhạc

Điện thoại có một máy nghe nhạc dùng để nghe các bài hát, đoạn ghi âm, hoặc các tập tin âm thanh mà bạn đã chuyển vào điện thoại bằng ứng dụng Nokia Audio Manager, là một phần của Nokia PC Suite. Xem phần "**Nokia PC Suite**", trên trang 67.

Các tập tin nhạc được lưu vào một thư mục trong điện thoại hoặc thẻ nhớ sẽ tự động được thêm vào danh sách nhạc mặc định.

Để mở máy nghe nhạc, chọn **Menu** > **Media** > **Máy nghe nhạc**.

Phát nhạc



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để thiết bị gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Điều khiển máy nghe nhạc bằng các phím trên điện thoại hoặc bằng các phím ảo trên màn hình.

Khi bạn mở menu Máy nghe nhạc, chi tiết của bài hát đầu tiên trên danh sách mặc định sẽ hiển thị. Để phát nhạc, chọn ►.

Để điều chỉnh mức âm lượng, sử dụng các phím âm lượng ở bên cạnh của điện thoại.

Để tạm ngừng phát nhạc, chọn II.

Để ngừng phát nhạc, bấm và giữ phím kết thúc

Để chuyển sang bài hát tiếp theo, chọn ►►. Để chuyển đến đoạn đầu của bài hát trước đó, chọn ◀◀.

Để trở về từ đầu bài hát hiện tại, chọn và giữ ◀◀.

Để tiến nhanh về trước bài hát hiện tại, chọn và giữ ►►. Thả phím tại vị trí bạn muốn.

Máy ghi âm

Bạn có thể ghi lại lời nói, âm thanh hoặc một cuộc gọi, và lưu chúng vào Bộ sưu tập. Điều này rất có ích khi ghi lại tên và số điện thoại để viết lại sau.

Không thể sử dụng phần máy ghi âm khi cuộc gọi truyền dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

Ghi âm

- 1 Chọn **Menu** > **Media** > **Máy ghi âm**.

Để sử dụng các phím đồ họa ●, ■, hoặc ■ trên màn hình, di chuyển sang trái hoặc sang phải đến phím bạn cần, và chọn phím đó.

- 2 Để bắt đầu ghi âm, chọn ●. Để bắt đầu ghi âm trong khi đang có cuộc gọi, chọn **Tùy chọn** > **Ghi âm**. Trong khi ghi âm một cuộc gọi, tất cả các thành viên sẽ nghe thấy một tiếng bíp nhỏ. Khi ghi âm, nên giữ điện thoại ở vị trí thông thường gần tai. Để tạm ngừng việc ghi âm, chọn ■.
- 3 Để ngừng ghi âm, chọn ■. Đoạn ghi âm sẽ được lưu vào Bộ sưu tập > File ghi âm.

Để nghe đoạn ghi âm mới nhất, chọn **Tùy chọn** > **Phát mục cuối**.

Để gửi đoạn ghi âm mới nhất, chọn **Tùy chọn** > **Gửi mục cuối**.

Để xem danh sách các đoạn ghi âm trong Bộ sưu tập, chọn **Tùy chọn** > **Danh sách ghi âm** > **Máy ghi âm**.

Bộ chỉnh âm

Để thay đổi các băng tần bass mà bạn nghe với máy nghe nhạc. Chọn **Menu** > **Media** > **Bộ chỉnh âm**.

Để kích hoạt một nhóm được thiết lập để nâng cao một thể loại nhạc, di chuyển đến một trong các nhóm bộ lọc âm thanh, và chọn **kích hoạt**.

Tăng âm stereo

Hiệu ứng tăng âm stereo sẽ làm tăng công suất âm thanh của điện thoại bằng việc bật hiệu ứng. Để thay đổi cài đặt, chọn **Menu > Media > Tăng âm stereo**.

Sắp xếp

Báo thức

Bạn có thể cài điện thoại báo thức vào thời điểm mong muốn. Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Báo thức**.

Để cài báo thức, chọn **Giờ báo thức**, và nhập thời gian báo. Để đổi giờ báo thức đã cài, chọn **Bật**.

Để cài điện thoại thông báo vào những ngày mà bạn đã chọn trong tuần, chọn **Lập lại**.

Để chọn âm báo, chọn **Âm báo**.

Để cài khoảng thời gian nghỉ cho âm báo lại, chọn **Thời gian báo lại** và chọn thời gian.

Ngừng báo

Điện thoại sẽ phát âm báo ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại. Để ngừng báo thức, chọn **Dừng**. Nếu bạn để điện thoại phát âm báo trong một phút hoặc chọn **Báo lại**, âm báo sẽ ngừng trong khoảng thời gian bạn đã đặt trong **Thời gian báo lại**, sau đó sẽ tiếp tục lại.

Lịch

Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Lịch**.

Ngày hiện tại sẽ được đánh dấu bằng một khung. Nếu có bất kỳ ghi chú nào được đặt cho ngày, ngày này được in đậm, và đoạn đầu của ghi chú sẽ được hiển thị phía dưới lịch. Để xem các ghi chú ngày, chọn **Xem**. Để xem cả tuần, chọn **Tùy chọn** > **Xem theo tuần**. Để xóa tất cả ghi chú trong lịch, chọn kiểu xem tháng hoặc tuần, và sau đó chọn **Tùy chọn** > **Xóa hết ghi chú**.

Để thay đổi thông tin ngày giờ, chọn **Cài đặt**.

Để cài điện thoại tự động xóa các ghi chú cũ sau khoảng thời gian đã định, chọn **Tự động xóa ghi chú**.

Tạo một ghi chú lịch

Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Lịch**. Di chuyển tới ngày bạn muốn, và chọn **Tùy chọn** > **Viết ghi chú** và chọn một trong các loại ghi chú sau:  **Nhắc nhở**,  **Cuộc họp**,  **Cuộc gọi**,  **Sinh nhật**,  hoặc **Ghi chú**. Điền thông tin vào các trường cho sẵn.

Âm báo ghi chú

Điện thoại hiển thị ghi chú, và nếu được cài, phát một âm báo. Với ghi chú cuộc gọi  trên màn hình, để gọi số điện thoại hiển thị, bấm phím gọi. Để ngưng âm báo và xem ghi chú, chọn **Xem**. Để ngưng âm báo trong khoảng 10 phút, chọn **Báo lại**.

Để ngưng âm báo mà không xem ghi chú, chọn **Thoát**.

Công việc

Để lưu ghi chú cho công việc mà bạn phải thực hiện, chọn **Menu > Sắp xếp > Công việc**.

Để tạo ghi chú nếu không có ghi chú nào được thêm vào, chọn **Thêm**. Điền thông tin vào các trường, và chọn **Lưu lại**.

Để xem ghi chú, di chuyển đến ghi chú đó, và chọn **Xem**. Trong khi xem ghi chú, bạn có thể chỉnh sửa các thuộc tính. Bạn cũng có thể xóa ghi chú đã chọn cũng như xóa tất cả các ghi chú mà bạn đã đánh dấu là hoàn tất.

Ghi chú

Để viết và gửi ghi chú, chọn **Menu > Sắp xếp > Ghi chú**. Để tạo ghi chú nếu không có ghi chú nào được thêm vào, chọn **Thêm**. Viết ghi chú và chọn **Lưu lại**.

Máy tính

Máy tính trên điện thoại có các chức năng tính toán cơ bản.



Lưu ý: Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Chọn **Menu > Sắp xếp > Máy tính**. Khi 0 hiển thị trên màn hình, nhập số đầu tiên của phép tính vào. Bấm **#** để nhập dấu thập phân. Di chuyển tới một phép tính hoặc chức năng bạn cần hoặc chọn từ **Tùy chọn**. Nhập số thứ hai vào. Lặp lại các bước này nhiều lần nếu cần. Để bắt đầu một phép tính mới, trước tiên chọn và giữ **Xóa**.

Bộ đếm giờ ngược

- 1 Để khởi động bộ hẹn giờ, chọn **Menu > Sắp xếp > Đ.hồ đ.ngược > Bộ báo giờ**, nhập thời gian báo, và soạn văn bản ghi chú sẽ được hiển thị khi đến giờ. Để thay đổi thời gian báo, chọn **Đổi giờ**.
- 2 Để khởi động bộ báo giờ, chọn **Bắt đầu**.
- 3 Để ngừng bộ đếm giờ, chọn **Tắt hẹn giờ**.

B.báo giờ ngắt quãng

- 1 Để khởi động bộ báo giờ ngắt quãng có tới 10 khoảng thời gian, trước hết phải nhập vào khoảng thời gian.
- 2 Chọn **Menu > Sắp xếp > Đ.hồ đ.ngược > B.báo giờ ngắt quãng**.
- 3 Để khởi động bộ báo giờ, chọn **Báo giờ > Bắt đầu**.

Đồng hồ bấm giờ

Bạn có thể sử dụng đồng hồ bấm giờ để đo thời gian thông thường, thời gian tức thời hoặc ghép giờ. Trong khi tính giờ, bạn có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại.

Chọn **Menu > Sắp xếp > Đ.hồ bấm giờ** và chọn từ các tùy chọn sau:

Thời gian tách — để tính thời gian tức thời. Để bắt đầu xem giờ, chọn **Bắt đầu**. Chọn **Tách** mỗi khi bạn muốn đo thời gian tức thời. Để ngừng xem giờ, chọn **Dừng**.

Để bắt đầu xem giờ lại, chọn **Tùy chọn > Bắt đầu**. Thời gian mới sẽ được thêm vào thời gian trước đó. Để cài lại thời gian mà không lưu, chọn **Cài lại**.

Để lưu thời gian đã đo, chọn **Lưu lại**.

Thời gian ghép — để tính thời gian ghép

Để cài đồng hồ bấm giờ chạy ẩn, bấm phím kết thúc. Chọn **Tiếp tục** để xem việc định giờ dưới nền sau.

Các ứng dụng

Menu này cho phép bạn quản lý các ứng dụng và trò chơi. Các tập tin này được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc trong thẻ microSD.

Vào một trò chơi hoặc ứng dụng

Để vào một trò chơi, chọn **Menu > Ứng dụng > Trò chơi**. Di chuyển đến trò chơi bạn muốn, và chọn **Mở**. Để vào một ứng dụng, chọn **Menu > Ứng dụng > B.sưu tập**. Di chuyển đến một ứng dụng, và chọn **Mở**.

Một số tùy chọn ứng dụng

Cập nhật mới — để kiểm tra nếu phiên bản mới của ứng dụng có sẵn để tải về từ **Web** (dịch vụ mạng)

Trang web — để cung cấp thông tin thêm hoặc dữ liệu bổ sung cho ứng dụng từ trang web (dịch vụ mạng), nếu có

Tr.cập ứng dụng — để hạn chế ứng dụng truy cập mạng

Tải một ứng dụng

Điện thoại của bạn hỗ trợ các ứng dụng Java J2ME. Bạn cần đảm bảo rằng các ứng dụng này tương thích với máy của bạn trước khi tải về.



Lưu ý quan trọng: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Bạn có thể tải các chương trình ứng dụng Java mới và các trò chơi về bằng nhiều cách.

Sử dụng Nokia Application Installer từ PC Suite để tải các ứng dụng về điện thoại, hoặc chọn **Menu > Ứng dụng > Tùy chọn > Tải xuống > Tải ứng dụng**; danh sách các chỉ mục khả dụng sẽ hiển thị. Xem phần "**Chỉ mục**", trên trang 63.

Để biết tính khả dụng và cước phí, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Dịch vụ SIM

Thẻ SIM của bạn có thể cung cấp các dịch vụ bổ sung. Bạn chỉ có thể truy cập vào menu này nếu được hỗ trợ bởi thẻ SIM của bạn. Tên và nội dung của menu này tùy thuộc vào các dịch vụ sẵn có. Bạn có thể trả cước phí khi truy cập các dịch vụ này, bao gồm việc gửi tin nhắn hoặc gọi điện.

Web

Bạn có thể truy cập vào nhiều dịch vụ Internet di động khác nhau bằng cách sử dụng trình duyệt trên điện thoại.



Lưu ý quan trọng: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Để biết tính khả dụng, cước phí, thuế và hướng dẫn, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Với trình duyệt của điện thoại, bạn có thể xem các trang dịch vụ sử dụng Ngôn ngữ Đánh dấu Vô tuyến (WML) hoặc Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản mở rộng (XHTML). Hiển thị có thể khác nhau tùy theo kích thước màn hình. Bạn có thể sẽ không xem được tất cả các trang web.

Kết nối với dịch vụ

Đảm bảo rằng đã khởi động đúng các cài đặt cấu hình của dịch vụ.

Để chọn thông số cài đặt dành cho việc kết nối vào dịch vụ:

1 Chọn **Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt cấu hình**.

2 Chọn **Cấu hình**. Chỉ các cấu hình hỗ trợ dịch vụ duyệt web mới được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, **Mặc định**, hoặc **Cấu hình riêng** để trình duyệt.

Bạn có thể nhận được các cài đặt cấu hình cần thiết cho việc trình duyệt dưới dạng tin nhắn cấu hình được gửi từ nhà cung cấp dịch vụ.

3 Chọn **Tài khoản** và chọn một tài khoản dịch vụ trình duyệt nằm trong các cài đặt cấu hình hoạt động.

4 Chọn **Hiện cửa sổ đăng nhập > Có** để thực hiện việc xác nhận người dùng cho các kết nối intranet theo cách thủ công.

Sử dụng một trong các cách sau để kết nối với dịch vụ:

- Chọn **Menu > Web > Trang chủ**; hoặc ở chế độ chờ, bấm và giữ **0**.
- Để chọn một chỉ mục của dịch vụ, chọn **Menu > Web > Bookmarks**.
- Để chọn địa chỉ URL mới nhất, chọn **Menu > Web > Địa chỉ mới nhất**.
- Để nhập một địa chỉ của dịch vụ, chọn **Menu > Web > Chọn địa chỉ**. Nhập địa chỉ của dịch vụ, và chọn **OK**.

Chỉ mục

Bạn có thể lưu các địa chỉ web làm chỉ mục trong bộ nhớ điện thoại.

- 1 Trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn > Bookmarks**.
- 2 Di chuyển đến một chỉ mục, và chọn chỉ mục đó, hoặc bấm phím gọi để kết nối với trang được liên kết với chỉ mục.
- 3 Chọn **Tùy chọn** để xem, chỉnh sửa, xóa hoặc gửi chỉ mục; tạo một chỉ mục mới; hoặc lưu chỉ mục vào một thư mục.

Cài đặt hiển thị

Để cài đặt riêng cách hiển thị các trang web trên điện thoại, trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn khác > Cài đặt hiển thị**.

Cài đặt bảo vệ

Cookie và bộ nhớ cache

Cookie là dữ liệu mà một trang web lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại. Cookie sẽ được lưu cho đến khi bạn xóa bộ nhớ cache.

Trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn khác > Bảo mật > Cài đặt cookie**. Để nhận hoặc không nhận cookie, chọn **Cho phép** hoặc **Từ chối**.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache. Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn khác > Xóa cache**.

Các script trong kết nối bảo mật

Bạn có thể chọn để điện thoại cho phép hoặc không cho phép kích hoạt các mã script của trang bảo mật. Điện thoại hỗ trợ các mã script WML.

Trong khi trình duyệt, để cho phép các mã script, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn khác > Bảo mật > Cài đặt WMLScripts**.

Hộp tin dịch vụ

Điện thoại có thể nhận tin dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ gửi (dịch vụ mạng). Tin dịch vụ là những

thông báo (về các tiêu đề tin tức chẳng hạn), và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc địa chỉ dịch vụ.

Để truy cập **Hộp tin dịch vụ** ở chế độ chờ khi bạn đã nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Hiển thị**. Nếu bạn chọn **Thoát**, tin nhắn sẽ được chuyển đến Hộp tin dịch vụ. Để truy cập vào Hộp tin dịch vụ sau, chọn **Menu > Web > Hộp tin dịch vụ**.

Cài đặt hộp tin dịch vụ

Chọn **Menu > Web > Cài đặt > C.đặt h.thư d.vụ**.

Để cài nhận hoặc không nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Tin dịch vụ > Bật** hoặc **Tắt**.

Để cài điện thoại chỉ nhận tin nhắn dịch vụ từ nguồn được nhà cung cấp dịch vụ phê chuẩn, chọn **Bộ lọc tin nhắn > Bật**.

Để cài điện thoại tự động khởi động trình duyệt ở chế độ chờ khi máy nhận tin dịch vụ, chọn **Kết nối tự động > Bật**. Nếu bạn chọn **Tắt**, điện thoại chỉ kích hoạt trình duyệt sau khi bạn đã chọn **Tải** khi điện thoại nhận được tin dịch vụ.

Bảo mật trình duyệt

Những tính năng bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng hoặc mua hàng trực tuyến. Đối với những kết nối

này, bạn cần các chứng nhận bảo vệ và có thể cả mô-đun bảo vệ, chúng có thể đã có trong thẻ SIM của bạn. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Mô-đun bảo mật

Mục đích của mô-đun bảo mật nhằm hoàn thiện các dịch vụ bảo mật có các ứng dụng cần kết nối trình duyệt, và cho phép bạn sử dụng chữ ký kỹ thuật số. Mô-đun bảo mật chứa các chứng chỉ cũng như các khóa riêng và khóa chung. Các chứng chỉ được nhà cung cấp dịch vụ lưu trong mô-đun bảo mật.

Để xem hoặc thay đổi cài đặt mô-đun bảo vệ chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > C.đặt môđun a.toàn**.

Chứng chỉ



Lưu ý quan trọng: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Chứng chỉ này tự bản thân chúng không cung cấp các tính năng bảo mật; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ chính xác, xác thực hoặc

đáng tin cậy để đảm bảo cái thiện tính bảo mật khả dụng. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không. Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Có ba loại chứng chỉ: chứng chỉ server, chứng chỉ bảo mật và chứng chỉ thuê bao. Bạn có thể nhận những chứng chỉ này từ nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Chứng chỉ bảo mật và chứng chỉ thuê bao cũng có thể được lưu trong mô-đun bảo mật do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Để xem danh sách các chứng chỉ bảo mật và chứng chỉ thuê bao được tải về điện thoại, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo mật > Chứng chỉ bảo mật hoặc Chứng chỉ thuê bao**.

 được hiển thị trong khi kết nối nếu việc truyền dữ liệu giữa điện thoại và server nội dung được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server chứa nội dung.

Chữ ký kỹ thuật số

Bạn có thể tạo chữ ký kỹ thuật số bằng điện thoại nếu thẻ SIM có mô-đun bảo mật. Ký tên bằng chữ ký kỹ thuật số cũng giống như ký tên trên hóa đơn giấy, hợp đồng hoặc tài liệu khác.

Để ký tên bằng chữ ký kỹ thuật số, chọn một đường dẫn trên trang web, ví dụ tiêu đề và giá của quyển sách mà bạn muốn mua. Văn bản để ký tên, bao gồm số lượng và ngày tháng, sẽ hiển thị.

Kiểm tra văn bản tiêu đề là **Độc** và biểu tượng chữ ký kỹ thuật số  được hiển thị.

Lưu ý: Nếu biểu tượng chữ ký kỹ thuật số không hiển thị, nghĩa là không bảo đảm bảo mật và bạn không nên nhập bất kỳ dữ liệu cá nhân nào như PIN ký tên.

Để ký tên vào văn bản, đọc tất cả văn bản trước, rồi chọn **Ký tên**.

Web

Văn bản có thể không vừa với một màn hình đơn. Vì thế, bạn cần phải đọc qua hết văn bản trước khi ký tên.

Chọn chứng chỉ thuê bao mà bạn muốn sử dụng.
Nhập mã PIN ký tên. Biểu tượng chữ ký kỹ thuật số sẽ biến mất và dịch vụ có thể hiển thị xác nhận việc mua sắm của bạn.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể gửi và nhận e-mail, và truy cập internet khi điện thoại được nối với máy PC tương thích qua kết nối Bluetooth hoặc cáp dữ liệu. Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC.

Nokia PC Suite

Với Nokia PC Suite, bạn có thể đồng bộ danh bạ, lịch, ghi chú, và ghi chú công việc giữa điện thoại và máy PC tương thích hoặc server internet từ xa (dịch vụ mạng). Bạn có thể tìm thêm thông tin và bộ PC Suite trên trang web của Nokia tại www.nokia-asia.com/3610/support hoặc trang web Nokia ở nước quý khách.

Dữ liệu gói, HSCSD và CSD

Với điện thoại này, bạn có thể sử dụng các dịch vụ dữ liệu gói, dữ liệu chuyển đổi bằng mạch điện tốc độ cao (HSCSD) và dữ liệu chuyển đổi bằng mạch điện (CSD, dữ liệu GSM) dịch vụ dữ liệu. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ dữ liệu, xin liên hệ với

nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Việc sử dụng dịch vụ HSCSD sẽ làm hao pin điện thoại nhiều hơn các cuộc gọi thoại và cuộc gọi dữ liệu thông thường.

Bluetooth

Sử dụng công nghệ Bluetooth để kết nối máy tính xách tay tương thích với internet. Bạn phải sử dụng dịch vụ nhà cung cấp hỗ trợ truy cập internet, và máy PC của bạn phải hỗ trợ công nghệ Bluetooth PAN (cấu hình mạng cá nhân). Sau khi kết nối với dịch vụ điểm truy cập mạng (NAP) của điện thoại và ghép nối với máy PC, điện thoại sẽ tự động mở kết nối dữ liệu gói với internet. Không cần cài đặt phần mềm PC Suite khi sử dụng dịch vụ NAP của điện thoại. Xem phần "[Công nghệ không dây Bluetooth](#)", trên trang [42](#).

Các ứng dụng truyền thông dữ liệu

Để biết thông tin về việc sử dụng ứng dụng liên lạc bằng dữ liệu, tham khảo tài liệu đi kèm sản phẩm. Không nên gọi điện hoặc trả lời điện thoại khi đang kết nối với máy tính, vì điều này có thể làm gián đoạn việc kết nối.

Để kết nối tốt hơn khi truyền dữ liệu, nên đặt điện thoại trên một mặt phẳng cố định với mặt bàn phím úp xuống. Không dùng tay di chuyển điện thoại trong khi truyền dữ liệu.

Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với điện thoại này là BL-5C. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-3U, AC-4U, hoặc AC-5U. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này. Việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ, hoặc những nguy hiểm khác.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc,

vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, làm biến dạng, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc

pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác.

Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin này ngoài tầm tay trẻ em.

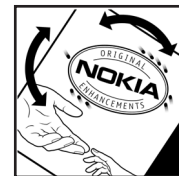
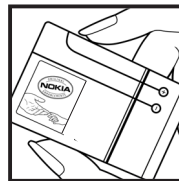
Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do gì để nghi ngờ rằng pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều

- 1 Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
- 2 Khi quý khách nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, lên trên và xuống dưới, quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.



Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, truy cập trang web www.nokia.com.vn/batterycheck.

Phụ kiện chính hãng Nokia

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Vui lòng truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/enhancements để biết thêm chi tiết.



Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương. Sau đây là một số hướng dẫn thực tế về cách sử dụng phụ kiện:

- Để phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.
- Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe xem đã được lắp và vận hành đúng chưa.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

Điện nguồn

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
BL-5C	tối đa 4 tiếng	tối đa 250 tiếng



Lưu ý quan trọng: Thời gian thoại và thời gian chờ này của pin chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng hoặc môi trường được tối ưu hóa nhất định. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin có thể thay đổi tùy thuộc vào thẻ SIM, các chức năng được sử dụng, tuổi và tình trạng pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, các điều kiện mạng khác nhau, và nhiều yếu tố khác, vì thế thời gian thoại và thời gian chờ có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian được nêu ở đây. Ngoài ra, nhạc chuông, chức năng sử dụng loa nói trực tiếp, việc sử dụng chế độ kỹ thuật số, các chức năng tiêu thụ điện khác, và lượng thời gian điện thoại được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ ảnh hưởng tới thời gian chờ. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-101

Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-101 thích hợp với bạn nếu bạn muốn giữ liên lạc với người thân và bạn bè mà vẫn có thể làm việc khác cùng lúc. Dễ sử dụng và thoải mái khi đeo, với thiết kế kín đáo, gọn nhẹ và có tai nghe có thể điều chỉnh tiện lợi. Với tính năng quản lý nguồn điện hiệu quả của nó, bạn có thể sử dụng chức năng loa nói trực tiếp cả ngày.

Với Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-101 bạn có thể:

- có được chất lượng âm thanh tốt ở mức giá phải chăng
- giúp cho việc thực hiện nhiều thao tác dễ dàng hơn bằng cả hai tay khi phát
- sử dụng các tính năng xử lý cuộc gọi cơ bản khi di chuyển
- liên hệ không dây suốt cả ngày
- nói chuyện tới 8 tiếng, với tối đa 180 tiếng chờ
- điều chỉnh vành tai để mang thoải mái trên bất kỳ tai nào

Thẻ microSD Nokia MU-37 2GB

Thẻ nhớ microSD 2GB gọn nhẹ này cho phép bạn lưu trữ một lượng lớn dữ liệu, nhạc và các ứng dụng phần mềm trên điện thoại.

Loa Nokia HF-200

Giải pháp cho chức năng loa nói trực tiếp, plug & play này cho phép bạn nói chuyện tự do – trong xe, tại văn phòng, hay ở nhà. Kẹp nó vào tấm che nắng hoặc đặt trên bàn để thực hiện cuộc gọi bằng chức năng loa nói trực tiếp không cần dùng dây với điện thoại di động có bật tính năng Bluetooth. Loa công suất mạnh và micrô nhạy sử dụng tính năng loại bỏ tiếng vọng và giảm nhiễu để cho phép bạn nghe và nói rõ ràng. Giao diện trực quan dễ sử dụng, với các phím được bố trí tối ưu và thời gian thoại tương đối dài.

Với Loa Nokia HF-200 bạn có thể:

- nghe và được nghe rõ ràng với loa công suất mạnh nhưng vẫn gọn nhẹ và một micrô nhạy

Phụ kiện chính hãng Nokia

- kết nối không dây qua Bluetooth với nhiều loại điện thoại di động Nokia cũng như điện thoại di động của các hãng khác
- nói chuyện và nghe lâu hơn với tối đa 10 tiếng nói chuyện và tối đa 150 tiếng chờ

Bộ Sạc Di Động Nokia DC-4

Đơn giản và gọn nhẹ, bộ sạc điện thoại di động này cho phép sạc nhanh điện thoại từ ổ cắm lấy lửa trên xe.

Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc cháy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính, ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào của quý khách. Nếu điện thoại không hoạt động, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc RF khi sử dụng ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất

thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tất cả thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dân qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu mọi bảo hành có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyển chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trong xe không được lắp đặt đúng cách thì khi túi đệm khí bung ra có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Lưu ý quan trọng: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

- 1 Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Đổi cấu hình từ chế độ không trực tuyến hoặc chế độ trên máy bay sang một chế độ hoạt động.

- 2 Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- 3 Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 4 Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Điện thoại di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tại là 0,95 W/kg.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử

nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Từ mục

Ă

ăng-ten 19

Â

âm 40

B

bảo mật

cài đặt 48

mô-đun 64

bảo vệ phím 14

báo thức 57

bật và tắt 18

Bluetooth 42, 67

bộ chỉnh âm 55

Bộ Sạc Di Động Nokia DC-4 74

bộ sưu tập 51

bộ tai nghe. Xem loa. 25

C

camera

bộ lọc 53

cài đặt 53

hiệu ứng 53

cài đặt

âm 40

bảo mật 48

camera 53

Cáp dữ liệu USB 45

cấu hình 40, 47

chuyển dữ liệu 44

chủ đề 40

cuộc gọi 46

đa phương tiện 33

điện thoại 46

GPRS, EGPRS 44

kết nối 42

khôi phục cài đặt gốc 49

phím tắt riêng 41

hộp tin dịch vụ 64

hình nền 41

cài đặt gốc 49

cài đặt ngôn ngữ 46

cài đặt tin nhắn 33, 34, 35

các chỉ báo 22

các ứng dụng

cáp dữ liệu 45

cấu hình 40, 47

dịch vụ cài đặt 15

cập nhật phần mềm 15

cookie 63

công việc 58

cỡ chữ 41

cuộc gọi 24

cài đặt 46

chờ 25

nhật ký 39

phím 20

tùy chọn 25

cường độ tín hiệu 21

Ch

chế độ chờ 21, 22, 41

chủ đề 40

chỉ mục 63

D

danh thiếp 37

dữ liệu gói 44

dịch vụ 62

Đ

đa phương tiện

cài đặt tin nhắn 33

chỉ báo độ dài 29

tin nhắn âm thanh 31

tin nhắn nhấp nháy 30

tin nhắn thoại 33

Điện nguồn 72

điện thoại

cài đặt 46

cấu hình 47

đồng bộ 44

đồng hồ bấm giờ 59

E

EGPRS 44

Gi

GPRS 44

ghi chú 57, 58

H

hình nền 41

I

internet 62

K

kết thúc

cuộc gọi 24

kiểu chữ 27

kiểu nhập tiên đoán 27

kiểu nhập văn bản truyền thống 28

Kh

khóa bàn phím 14

L

loa 55

Loa Nokia HF-200 73

lịch 57

M

màn hình 21

màn hình phụ 41

mã 14

mã truy cập 14

máy ghi âm 55

máy nghe nhạc 54

máy tính 58

menu nhà điều hành 50

MMS. Xem tin nhắn đa
phương tiện. 29

mở khóa bàn phím 14

Nh

nhạc chuông 40

nhật ký 39

nhật ký điện thoại. Xem nhật ký
cuộc gọi.

P

PC Suite 67

PictBridge 45

pin 18

PTT 52

Push to talk. Xem PTT.

Ph

Phụ kiện chính hãng Nokia 72

phím kết thúc 20

phím nguồn 18, 20

phím tắt 41

Q

quay số nhanh 24, 38

S

số liên lạc 36, 37, 38

T

Tai Nghe Bluetooth

Nokia BH-101 73

Tải ứng dụng 16

tin nhắn âm thanh 31

tin nhắn đa phương tiện 29

tin nhắn nhấp nháy 30

tin nhắn trò chuyện 32

Th

Thẻ microSD Nokia MU-37 2 GB 73
thoại

các lệnh 42

đa phương tiện 33

đã gọi 24

máy ghi âm 55

Tr

trò chơi 60

truy cập

liên lạc 68

trình duyệt 63

Từ mục

U

ứng dụng e-mail 31

V

văn bản 27

viết văn bản 27

W

Web 62

Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC



PHẦN MỀM



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



CÀI ĐẶT

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, sổ liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

*Không khả dụng với mọi điện thoại.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại www.nokia-asia.com/setup, giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại www.nokia-asia.com/guides.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ www.nokia-asia.com/pcsuite cho phép bạn đồng bộ lịch và các số liên lạc.

TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại www.nokia-asia.com/software.

TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại www.nokia-asia.com/faq để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sản phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến trên trang web www.nokia-asia.com/signup và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm và khuyến mại mới nhất. Đăng ký với "Kết Nối Nokia" để nhận các cập nhật hàng tháng về những điện thoại và công nghệ mới nhất. Đăng ký với "Làm Người Đầu Tiên Biết" để nhận được những xem trước về các thông báo điện thoại mới hoặc đăng ký với "Thư Quảng Cáo" để biết về những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/repair.

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

Australia và New Zealand

www.nokia.com.au/support

Malaysia

www.nokia.com.my/support

Ấn Độ

www.nokia.co.in/support

Philippines

www.nokia.com.ph/support

Indonesia

www.nokia.co.id/support

Singapore

www.nokia.com.sg/support

Nhật Bản

www.nokia.co.jp/support

Thái Lan

www.nokia.co.th/support

Việt Nam

www.nokia.com.vn/support

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web **www.nokia-asia.com/support**.

NOKIA

Care